



BẢN TIN

TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

DPM
QUÝ 3 NĂM 2014

Nhà đầu tư

I N V E S T O R S B U L L E T I N

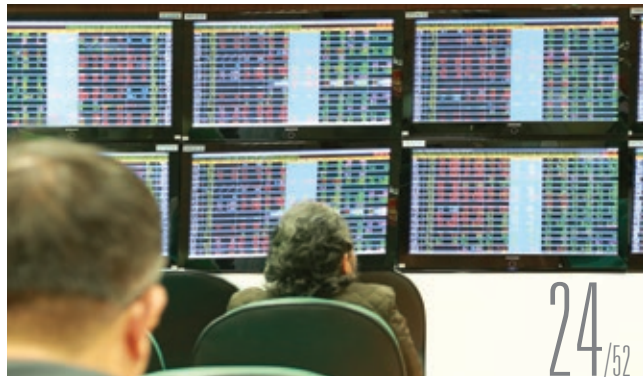


Vững vàng
vượt qua thách thức Trang 4
Breaking the barriers

THỊ TRƯỜNG PHÂN BÓN
ỔN ĐỊNH
NGUỒN CUNG DỒI DÀO Trang 14
Stable fertilizer market - Abundant supply

PVFCCo
đóng vai trò ngày càng tích cực trong **IFA** Trang 30
PVFCCo plays a bigger role in IFA

CỔ TỨC 25% Trang 6
Vẫn khả thi
A dividend ratio of 25% is still feasible



PETROVIETNAM
PVFCCo

TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

Tòa nhà PVFCCo,
43 Mạc Đĩnh Chi,
Phường Đa Kao,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (08) 38 256 258
Fax: (08) 38 256 269
www.dpm.vn

Tổng biên tập

Ông LÊ CỰ TÂN
Chủ tịch HĐQT

Ban biên tập

Ông CAO HOÀI DƯƠNG

Tổng giám đốc

Bà NGUYỄN THỊ HIỀN

Phó Chủ tịch HĐQT

Bà LÊ THỊ THU HƯƠNG

Phó Tổng giám đốc

Ông HUỖNH KIM NHÂN

Kế toán trưởng

Ông TRƯƠNG THẾ VINH

Chánh Văn phòng HĐQT

Bà VŨ THI

Trưởng Ban Tiếp thị và Truyền thông

Ông ĐOÀN QUỐC QUÂN

Trưởng phòng Tiếp thị

Bà NGUYỄN THỊ NGỌC MAI

Phó phòng Truyền thông

Ông VŨ ĐÌNH KHÔI

Chuyên viên Ban Tiếp thị và Truyền thông

Ông NGUYỄN ĐĂNG KHOA

Chuyên viên Ban Tiếp thị và Truyền thông

Thư ký Ban biên tập

Bà TRẦN THỊ HỒNG NHUNG

Ban Tiếp thị và Truyền thông

Cộng tác viên

Bà CHẾ THỊ MAI TRANG

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Số giấy phép

501-2014/CXB/09-93/HP, ngày 12/8/2014

Đơn vị thiết kế

Công ty TNHH Thiết kế Lập Phương

Nhà in

Công ty TNHH MTV Itaxa

Nội dung

Thư ngỏ Ban biên tập

Vững vàng vượt qua thách thức. 04

Phỏng vấn Tổng giám đốc

Cổ tức 25% vẫn khả thi. 06

Tin tức

Sự kiện nổi bật. 08

Tin cổ động. 12

Thị trường phân bón 6 tháng đầu năm 2014

Báo cáo hoạt động 6 tháng đầu năm 2014

Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. 20

Báo cáo tài chính. 22

Thị trường chứng khoán

Thị trường chứng khoán tăng trưởng ấn tượng. 24

Cổ phiếu DPM xác lập mức giá mới. 25

Chuyên đề công nghệ

Công nghệ sản xuất NPK và sản phẩm NPK Phú Mỹ. 28

Quan hệ Quốc tế

PVFCCo đóng vai trò ngày càng tích cực trong IFA. 30

PVFCCo tổ chức tập huấn cho cán bộ nông nghiệp. 31

Contents

Message from Board of Editors

32 Breaking the barriers.

CEO interview

34 A dividend ratio of 25% is still feasible.

News

36 Event highlights.

40 Newsflash for shareholders.

42 The fertilizer market of 1HY2014

Business performance of 1HY2014

48 Financial highlights.

50 Financial statements.

Stock market

52 Vietnam stock market shows impressive growth.

53 DPM stock benchmarks new level.

Technology

56 NPK production technology and Phu My NPK project.

International relations

58 PVFCCo plays a bigger role in IFA.

59 PVFCCo held training courses for agricultural specialists at IRRI.

Vững vàng vượt qua thách thức

KÍNH GỬI QUÝ CỔ ĐÔNG
VÀ NHÀ ĐẦU TƯ!

Sáu tháng đầu năm 2014 đi qua với những dấu hiệu khởi sắc của nền kinh tế Việt Nam, công cuộc tái cấu trúc nền kinh tế và của các doanh nghiệp đang chuyển biến theo chiều hướng tích cực.

Mặc dù vậy, những khó khăn thách thức đối với nền kinh tế và các doanh nghiệp vẫn còn đang hiện hữu: Tác động của tình hình căng thẳng tại Biển Đông, vấn đề nợ xấu, thị trường bất động sản đóng băng, công cuộc khôi phục sản xuất... Đối với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP (PVFCCo), bên cạnh những tác động chung từ tình hình kinh tế vĩ mô, khó khăn của thị trường phân bón, Tổng công ty còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức cơ bản, cụ thể:

Thứ nhất: Chính phủ đã quyết định thực hiện lộ trình giá khí theo thị trường sớm hơn dự kiến và mức giá khí từ Quý 2 đã tăng khoảng 12% so với Quý 1, tạo thêm gánh nặng chi phí nguyên liệu đầu vào trong sản xuất phân bón của Tổng công ty;

Thứ hai: việc thực thi nghiêm ngặt kiểm soát tải trọng vận chuyển đường bộ khiến cho mặt bằng chi phí vận chuyển hàng hóa tăng mạnh. Đối với sản phẩm phân bón lại là mặt hàng có khối lượng lớn và chi phí vận chuyển chiếm tỷ trọng lớn trong khâu tiêu thụ;

Thứ ba: giá Urê thị trường trong nước và trên thế giới duy trì ở mức thấp và đang trong xu hướng giảm, nguyên nhân chủ yếu do nhiều nhà máy mới trên thế giới tiếp tục đưa vào hoạt động dẫn đến khoảng cách cung cầu ngày càng bị nới rộng.

Trong 6 tháng đầu năm, điều mà Quý cổ đông lo ngại và quan tâm lớn nhất chính là thời gian và mức độ điều chỉnh giá khí. Hội đồng Quản trị thấu hiểu điều này và đã nỗ lực trong việc chỉ đạo, đàm phán với nhà cung cấp để đạt được mức giá khí thấp nhất có thể trên cơ sở công thức giá của Chính phủ quy định.



Trước những khó khăn, thách thức lớn nhưng được sự quan tâm, chỉ đạo và giúp đỡ của các cơ quan ban ngành, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, sự đồng hành của các Quý cổ đông cùng với sự nỗ lực cố gắng vượt bậc của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng đầu năm 2014 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, mặc dù có sự sụt giảm so với cùng kỳ vì những nguyên nhân khách quan nêu trên.

Về công tác đầu tư phát triển, có thể nói trong 6 tháng đầu năm đã có những bước tiến khả quan hơn so với năm 2013 khi Tổng công ty đã triển khai hợp đồng EPC dự án đầu tư xây dựng xưởng sản xuất hóa chất UFC85/Formaldehyde, quyết định phê duyệt đầu tư dự án nâng công suất xưởng NH₃ và xây dựng nhà máy sản xuất NPK từ công nghệ hóa học. Nhằm duy trì và phát huy vị thế Tổng công ty trong vài năm tới trước khi các dự án lớn này đi vào hoạt động, Tổng công ty đã hoạch định các kế hoạch đồng bộ cho giai đoạn 2014 - 2017 đối với các mảng kinh doanh phân bón, hóa chất, nghiên cứu & phát triển.

40%

THỊ PHẦN PHÂN ĐẠM CẢ NƯỚC,
TIẾP TỤC ĐƯỢC PVFCCo GIỮ VỮNG.

Trong 6 tháng cuối năm, trước những yếu tố bất lợi do khách quan mang lại, Tổng công ty sẽ tính toán điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính và báo cáo Quý cổ đông, Nhà đầu tư. Ban lãnh đạo Tổng công ty cam kết nỗ lực mạnh mẽ trong quản lý chi phí, tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm hạn chế đến mức tối thiểu sự sụt giảm trong kết quả sản xuất kinh doanh, giữ vững mức hiệu quả kinh doanh hàng đầu trong ngành phân bón.

Thông qua Bản tin Nhà đầu tư Quý 3 năm 2014, Ban lãnh đạo Tổng công ty mong muốn gửi đến Quý cổ đông và Nhà đầu tư những thông tin nổi bật về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và niềm tin vào tương lai phát triển của Tổng công ty.

Xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm tín nhiệm, sự chia sẻ của Quý cổ đông, Nhà đầu tư đối với cổ phiếu DPM và Ban quản trị, điều hành Tổng công ty.

Trân trọng.

Chủ tịch HĐQT
Tổng biên tập
LÊ CỰ TÂN

cổ tức 25% Vẫn khả thi

Nguồn: Báo Đầu tư Chứng khoán

Gía khí đầu vào tăng 12,5% sẽ ảnh hưởng như thế nào đến lợi nhuận, các dự án đầu tư lớn đang triển khai có đủ hấp dẫn đưa Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (mã chứng khoán DPM) trở lại là doanh nghiệp tăng trưởng lợi nhuận cao như các năm trước? Báo Đầu tư Chứng khoán đã có cuộc trao đổi với ông Cao Hoài Dương, Tổng giám đốc DPM.

Theo cách tính giá khí mới từ 1/4/2014, giá khí bán cho Nhà máy Đạm Phú Mỹ được tính theo công thức bằng 46% giá dầu FO tại thị trường Singapore cộng với phí vận hành, vận chuyển, tương đương mức tăng khoảng 12,5% so với trước. Việc này ảnh hưởng đến kế hoạch lợi nhuận của DPM như thế nào?

Đương nhiên giá khí tăng sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của DPM, vì khí chiếm 70% giá thành Đạm Phú Mỹ. Theo công thức mới này, DPM đang mua khí với giá 7,5 USD/MMBTU. Nếu giá khí cứ tăng 1 USD/MMBTU thì DPM tăng chi phí đầu vào 400 tỷ đồng, tương ứng giảm lợi nhuận 400 tỷ đồng. Với mức tăng 12,5% giá khí đầu vào, tương ứng tăng 8,4% chi phí giá thành làm lợi nhuận cũng giảm tương ứng.

Như vậy, DPM đứng trước rủi ro biến động giá đầu vào mỗi năm. Làm thế nào để hạn chế rủi ro này, thưa ông?

Đúng là với công thức mới thì giá khí sẽ tăng giảm theo giá dầu và khó đoán định. Nhưng biểu đồ giá dầu FO và giá Urê khá tương đồng, giá khí tăng thì giá Urê cũng tăng, nên vẫn

đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận. Về yếu tố chủ quan, thị trường Urê có sự cạnh tranh mạnh mẽ từ 2 năm nay, khi nhà máy Ninh Bình và Cà Mau đi vào hoạt động, nhưng DPM vẫn giữ vững thị phần với 25% ở miền Bắc, 70 - 75% ở miền Trung - Tây Nguyên và Đông Nam Bộ, 35% tại Tây Nam Bộ.

Tính chung cả nước, DPM chiếm 40% thị phần phân đạm. Nhà máy luôn vận hành hơn 100% công suất và toàn bộ sản phẩm làm ra đều được tiêu thụ một cách hiệu quả.

DPM có xin điều chỉnh giảm kế hoạch lợi nhuận năm 2014 không và cam kết trả cổ tức 25% bằng tiền mặt có còn khả thi?

Chúng tôi đang xin ý kiến cổ đông lớn là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) về việc điều chỉnh kế hoạch 2014. Con số 1.384 tỷ đồng lợi nhuận đã được ĐHCĐ thông qua là con số xây dựng khá sát trên giá khí cũ nên đương nhiên, về mặt số học thì tăng chi phí bao nhiêu tương ứng giảm lợi nhuận bấy nhiêu. Nhưng nhiều khả năng PVN sẽ giao cho chúng tôi một kế hoạch để phấn đấu. Mặt khác, Tổng công ty đã áp dụng hàng loạt biện pháp giảm chi phí như: Ban hành định mức sản xuất; thực



hiện thưởng phạt theo định mức; thực hiện các sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp giảm giá thành...

Với nỗ lực phấn đấu của Tổng công ty, tôi hy vọng, lợi nhuận thực hiện trên thực tế giảm thấp hơn con số tăng chi phí đầu vào và dù khó khăn đến đâu, Ban điều hành cũng cố gắng thực hiện đúng cam kết là lợi nhuận sẽ đủ để trả cổ tức tối thiểu ở mức 25% mệnh giá cho năm 2014.

Nhưng kết quả 660 tỷ đồng lợi nhuận 6 tháng đầu năm của DPM vẫn khả quan?

Không thể căn cứ vào kết quả 6 tháng đầu năm để kỳ vọng thực hiện cả năm cũng cao như vậy. Do yếu tố mùa vụ nên tỷ trọng lợi nhuận của nửa đầu năm luôn lớn hơn 50% so với lợi nhuận của cả năm. Giá khí mới cũng chỉ mới áp dụng từ Quý II. Thêm vào đó, thực hiện kiểm soát tải trọng đường bộ làm tăng chi phí vận tải đường bộ, sau đó đến đường sông và đường biển cũng làm ảnh hưởng đến chi phí của Tổng công ty. Lãi suất tiền gửi có thể tiếp tục giảm trong 6 tháng cuối năm. Tuy nhiên, như đã nói ở trên, chúng tôi sẽ cố gắng để tối đa hóa lợi nhuận trong điều kiện mới.

Giá phân Urê trên thị trường thế giới đang có xu hướng giảm và cung vượt cầu, đó có phải là “nhân tố nguy hiểm” cho DPM?

Đúng là so với mức đỉnh 500 USD/tấn năm 2012 thì hiện nay giá Urê trên thế giới có chiều hướng đi xuống. Vấn đề là giảm ở mức độ nào và trong bao lâu. Nếu giá thế giới duy trì ở mức 350 USD/tấn FOB thì ngành sản xuất phân bón vẫn có tỷ lệ lợi nhuận chấp nhận được.

Khi giá khí tăng, nhiều ý kiến cho rằng, DPM không còn là cổ phiếu tăng trưởng. Ông bình luận gì về nhận định này?

Sự phát triển của doanh nghiệp cũng như một con người, có lúc thăng lúc trầm giống như biểu đồ hình sin. Tuy nhiên, quan trọng là hình sin đi lên hay đi xuống. DPM hiện đang chứng lại, nhưng chứng lại để chuyển sang một giai đoạn phát triển mới với hình sin đi lên. Đến cuối năm 2016, đầu năm 2017, việc hoàn thành các dự án đang đầu tư sẽ đưa DPM lên nấc thang tăng trưởng mới.

Ông có thể cho biết tiềm năng của dự án NH₃ - NPK và UFC 85 mà Tổng công ty đang đầu tư?

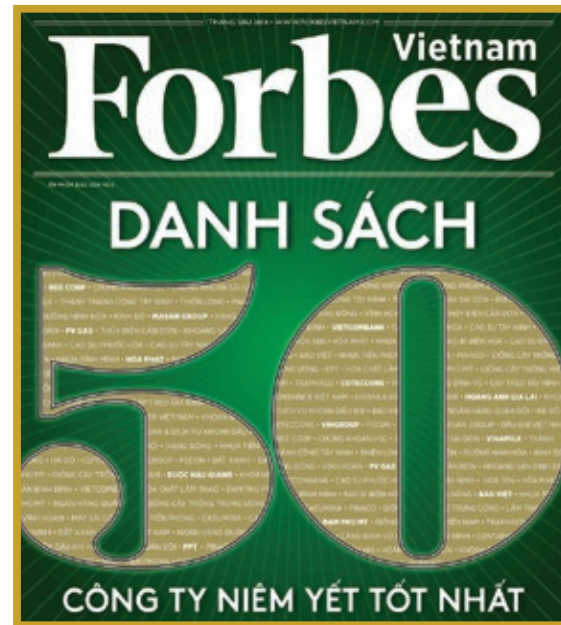
Khi hai dự án mới này đi vào hoạt động sẽ đóng góp doanh thu khoảng 4.500 tỷ đồng và lợi nhuận khoảng 700 tỷ đồng mỗi năm. Mỗi năm, nước ta phải nhập khẩu hơn 300.000 tấn NH₃ và 500.000 tấn NPK chất lượng cao, trong khi nhà máy của chúng tôi khi đi vào hoạt động cũng chỉ cung ứng cho thị trường 45.000 tấn NH₃ và 250.000 tấn NPK chất lượng cao.



“ Khi hai dự án mới này (NH₃-NPK và UFC85) đi vào hoạt động sẽ đóng góp doanh thu khoảng 4.500 tỷ đồng và lợi nhuận khoảng 700 tỷ đồng mỗi năm ”

SỰ KIỆN NỔI BẬT

PVFCCo LẦN THỨ 2 LIÊN TIẾP LỘT “TOP 50 CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT”



Năm 2014 là năm thứ 2 liên tiếp Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - PVFCCo (mã chứng khoán DPM) nằm trong bảng xếp hạng “Top 50 công ty niêm yết tốt nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam” do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn. Danh hiệu này một lần nữa giúp PVFCCo khẳng định tên tuổi của một doanh nghiệp lớn, tăng trưởng ổn định, có vị thế chủ đạo trên thị trường và đem lại lợi nhuận cao cho nhà đầu tư.

PVFCCo NHẬN GIẢI THƯỞNG “DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA TIÊU BIỂU”



Ngày 7/8/2014, tại TP. HCM đã diễn ra sự kiện diễn đàn “M&A 2014” với chủ đề “M&A trước làn sóng thứ hai”. Đây là diễn đàn thường niên do Báo Đầu tư và Công ty AVM tổ chức dưới sự bảo trợ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhằm kết nối các DN và các nhà đầu tư tiềm năng. Tại diễn đàn, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) đã vinh dự nhận kỷ niệm chương cho giải thưởng “Doanh nghiệp cổ phần hóa tiêu biểu” theo kết quả Bình chọn của Hội đồng chuyên môn của Diễn đàn. Ông Nguyễn Văn Tòng – Phó TGĐ đã đại diện PVFCCo nhận giải thưởng này. Diễn đàn năm nay đã thu hút sự tham gia của rất nhiều các doanh nghiệp tiêu biểu, cùng thảo luận sôi nổi xoay quanh các chủ đề thời sự nóng hổi trong hoạt động M&A tại Việt Nam như: Làn sóng M&A và cơ hội cụ thể cho các doanh nghiệp Việt Nam; Cơ hội M&A từ cổ phần hóa và tái cấu trúc doanh nghiệp nhà nước; Chia sẻ kinh nghiệm trong các thương vụ M&A từ các CEO có các thương vụ “khủng”... Có thể nói, Diễn đàn M&A 2014 là nơi cung cấp những thông tin hữu ích về hoạt động M&A và mang đến những cơ hội quý giá cho doanh nghiệp để giao lưu, mời gọi đầu tư và hợp tác chiến lược trong nhiều ngành và lĩnh vực. Đây cũng là nơi để các Quý đầu tư tìm kiếm đối tác, “kết duyên” cùng các doanh nghiệp Việt Nam.



PVFCCo NHẬN DANH HIỆU “TOP 50 CÔNG TY KINH DOANH HIỆU QUẢ NHẤT VN 2014”

Ngày 17/6/2014, PVFCCo vinh dự nhận danh hiệu “Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2014” do tạp chí Nhịp cầu Đầu tư bình chọn. Đây là năm thứ 3 liên tiếp PVFCCo được trao danh hiệu này, khẳng định vị thế của một doanh nghiệp lớn có tính ổn định và bền vững. Giải thưởng được Ban tổ chức lựa chọn từ nhiều doanh nghiệp với nhiều ngành khác nhau với mục tiêu chọn lọc và xếp hạng các công ty niêm yết có thành tựu lớn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thể hiện qua 4 chỉ số tăng trưởng gồm: Doanh thu, lợi nhuận, lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và lợi nhuận trên vốn (ROC) bình quân 3 năm 2011 - 2013.



PVFCCo TIẾP TỤC LỘT VÀO TOP 10 GIẢI THƯỞNG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014



Theo kết quả bình chọn cuộc thi Báo cáo thường niên 2014, PVFCCo đã vinh dự lọt vào Top 10 doanh nghiệp có BCTN xuất sắc nhất. Sau 7 năm niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, PVFCCo đã 6 lần đạt giải BCTN tốt nhất, đặc biệt lọt vào Top 10 trong 4 năm liên tiếp 2011, 2012, 2013 và 2014. Đây là năm thứ 6 cuộc thi BCTN được tổ chức nhằm tôn vinh những doanh nghiệp niêm yết có nhiều nỗ lực trong sự nghiệp phát triển và tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin một cách đầy đủ nhất.

KÝ HỢP ĐỒNG EPC DỰ ÁN UFC 85/FORMALDEHYDE



Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) và Công ty TNHH Toyo Việt Nam (TVC) đã ký hợp đồng EPC xây dựng xưởng sản xuất UFC85/Formaldehyde với tổng giá trị hợp đồng khoảng 400 tỷ đồng, được đầu tư xây dựng trong khuôn viên của Nhà máy Đạm Phú Mỹ với thời gian thiết kế và xây dựng trong vòng 19 tháng, công suất thiết kế 15 ngàn tấn/năm UFC85 hoặc 25 ngàn tấn/năm Formalin. Với mức giá khoảng 800 USD/tấn UFC85 và 500 USD/tấn Formalin, dự kiến khi đi vào hoạt động xưởng sẽ sản xuất và cung ứng đồng thời cho thị trường trong nước 7.000 tấn UFC85 và 13.000 tấn Formalin mỗi năm, đóng góp đáng kể vào doanh thu, lợi nhuận của PVFCCo trong thời gian tới.

ĐẠM PHÚ MỸ NHẬN DANH HIỆU “SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TIÊU BIỂU NĂM 2013”



Ngày 17/5/2014, sản phẩm Đạm Phú Mỹ của PVFCCo đã vinh dự nhận danh hiệu “Sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2013” do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức. Danh hiệu cao quý này thể hiện sự tin tưởng của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam cũng như bà con nông dân dành cho chất lượng sản phẩm Đạm Phú Mỹ. Đây cũng là động lực để PVFCCo phát triển, hoàn thiện bộ sản phẩm phân bón Phú Mỹ nhằm phục vụ bà con nông dân tốt hơn nữa.

SỰ KIỆN NỔI BẬT

KHÁNH THÀNH CÔNG TRÌNH HỘI TRƯỜNG - THƯ VIỆN - PHÒNG HỌP - PHÒNG TRUYỀN THÔNG

Ngày 16/7/2014, tại nhà máy Đạm Phú Mỹ, PVFCCo đã tổ chức Lễ khánh thành công trình Hội trường - Thư viện - Phòng họp - Phòng truyền thống nhà máy Đạm Phú Mỹ. Công trình được khởi công ngày 1/8/2013 với tổng kinh phí 54 tỷ đồng do nhà thầu PVC MeKong thi công với tiến độ và chất lượng đảm bảo. Công trình có tổng diện tích sàn xây dựng 2.715 m² bao gồm các hạng mục: Hội trường, kho lưu trữ, thư viện, phòng họp, phòng truyền thống với các trang thiết bị hiện đại. Công trình khi đi vào hoạt động sẽ phục vụ cho công tác tổ chức các sự kiện lớn, trang bị thư viện đáp ứng nhu cầu đọc, tra cứu tài liệu và hệ thống lưu trữ tài liệu chuyên dụng của Nhà máy Đạm Phú Mỹ.



Nghỉ thức cắt băng khánh thành



Mặt tiền công trình

PVFCCo SÁT CẢNH CÙNG BIỂN ĐẢO

Đầu tháng 5/2014, khi Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 (HD-981) xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của Việt Nam, PVFCCo là một trong những đơn vị đi đầu trong việc đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ lực lượng hải quân, cảnh sát biển, kiểm ngư. Cụ thể:

- » PVFCCo đã bàn giao xuống tuần tra cao tốc HP47 giá trị 12 tỷ đồng cho lực lượng cảnh sát biển và xuống Trường Sa CQ-01 giá trị 3,5 tỷ đồng cho Bộ Tư lệnh Hải quân.
- » PVFCCo đã trao 300 triệu đồng do CBCNV đóng góp ủng hộ lực lượng cảnh sát biển và kiểm ngư Việt Nam.

Trong các năm gần đây, tổng giá trị các chương trình mà PVFCCo triển khai ủng hộ biển đảo lên gần 33 tỷ đồng. Ngoài ra, từ giữa tháng 6/2014, trên toàn bộ các

bao bì sản phẩm phân bón Phú Mỹ cung ứng ra thị trường sẽ thể hiện nội dung tuyên truyền, tự hào đóng góp vì biển đảo, nhằm lan tỏa tinh thần vì biển đảo

quê hương tới khách hàng và xã hội. Đây được xem là một hình thức tuyên truyền có ý nghĩa mạnh mẽ và rộng khắp trong toàn xã hội.



Ông Lê Cự Tân – Chủ tịch HĐQT PVFCCo trao tặng xuống cao tốc cho Chuẩn đô đốc Đinh Gia Thật, Chính ủy Bộ Tư lệnh Hải quân.

TIN CỔ ĐÔNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014: CỔ ĐÔNG QUAN TÂM ĐẶC BIỆT TỚI GIÁ KHÍ

Ngày 15/04/2014, phiên họp thường niên năm 2014 của Đại hội đồng Cổ đông Tổng công ty đã được tổ chức thành công tốt đẹp. Tại phiên họp, các cổ đông đại diện cho gần 81% số cổ phần có quyền dự họp đã có mặt, thể hiện sự quan tâm, hỗ trợ cũng như trách nhiệm của cổ đông đối với Tổng công ty. ĐHĐCĐ đã thông qua tất cả các báo cáo, tờ trình của Hội đồng Quản trị với tỷ lệ tán thành cao. Tại đại hội, vấn đề mà cổ đông quan tâm đó là tình hình sản xuất kinh doanh năm 2014 và các năm tiếp theo, tình hình phát triển, mở rộng sản xuất, nguồn cung cấp khí và giá khí cho sản xuất phân bón... Ban lãnh đạo Tổng công ty đã chia sẻ với các cổ đông tình hình khó khăn của Tổng công ty trong trung hạn, những kế hoạch phát triển dự án mới trong chiến lược phát triển của Tổng công ty, đồng thời bày tỏ sự trân trọng, cầu thị đối với những ý kiến đóng góp của các cổ đông.

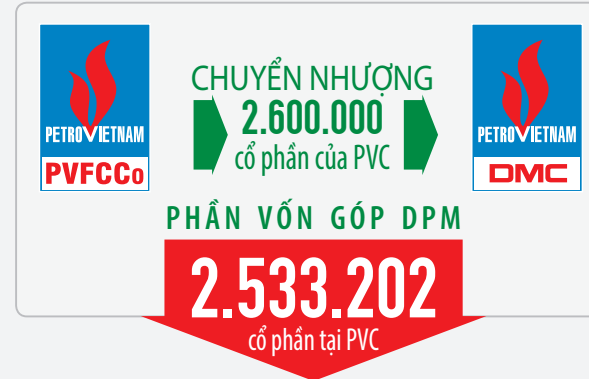


CHI TRẢ 950 TỶ CỔ TỨC ĐỢT CUỐI NĂM 2013

Thực hiện Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng Cổ đông ngày 15/04/2014, Tổng công ty đã thực hiện chốt danh sách cổ đông ngày 06/05/2014. Căn cứ danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 23/05/2014, ngày 13/6/2014 Tổng công ty đã hoàn tất việc chuyển trả số tiền cổ tức 2.500 đồng/cổ phiếu vào tài khoản của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán để chi trả cho các cổ đông đã lưu ký. Đối với các cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu DPM, Tổng công ty thực hiện chi trả tại trụ sở Tổng công ty, số 43 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh từ ngày 13/06/2014.

GIÁ KHÍ BÁN CHO DPM GẮN VỚI GIÁ DẦU FO TẠI THỊ TRƯỜNG SINGAPORE

Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, kể từ ngày 01/04/2014, giá khí thiên nhiên bán cho PVFCCo - nguồn nguyên liệu chính của Nhà máy Đạm Phú Mỹ sẽ được tính theo công thức giá mới, theo đó giá khí miêng giếng cộng với chi phí vận chuyển phân phối khí đến hàng rào nhà máy. Giá khí miêng giếng tính bằng 46% mức giá trung bình tháng của dầu FO tại thị trường Singapore. Tổng công ty đã tiến hành đàm phán với Tổng công ty Khí Việt Nam để đạt được mức phí vận chuyển, phân phối 0,63 USD/mmBTU. Đây là mức phí thấp, do đó đã giúp cho mức tăng giá khí chung của Tổng công ty từ ngày 01/04/2014 không nhiều như các cổ đông lo ngại.



PVFCCo ĐÃ BÁN 2,6 TRIỆU CỔ PHIẾU PVC

Tháng 7/2014, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) đã bán thành công 2.600.000 cổ phần tại Tổng công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí (mã CK: PVC). Như vậy, kết thúc giao dịch, phần vốn góp DPM còn nắm giữ tại PVC là 2.533.202 cổ phần.

DPM THAY ĐỔI SỞ HỮU CỔ ĐÔNG LỚN

Ngày 25/6/2014, tổ chức Market Vectors đã mua 3.652.440 cổ phiếu DPM, nâng lượng sở hữu cổ phiếu DPM từ 16.788.220 cổ phiếu, tỷ lệ 4,42% lên 24.440.660 cổ phiếu, tỷ lệ 5,38% và chính thức trở thành cổ đông lớn của Tổng công ty.

Trước đó, vào đầu tháng 6/2014, tổ chức Deutsche Bank AG London cũng đã trở thành cổ đông lớn của Tổng công ty sau khi mua thành công 358.060 cổ phiếu DPM, tăng lượng sở hữu lên 19.039.400 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ nắm giữ 5,01%.

MARKET VECTORS® ETFs

Deutsche Bank



XƯỞNG SẢN XUẤT HÓA PHẨM CỦA PVFCCo

Đầu năm 2014, xưởng sản xuất hóa phẩm dầu khí của PVFCCo tại Bà Rịa - Vũng Tàu với công suất sản xuất 25.000 thùng/năm đã chính thức đi vào vận hành. Đến nay, xưởng đã cung cấp cho khách hàng hơn 5.000 thùng hóa phẩm dầu khí chuyên dụng, đem lại khoảng 60 tỷ đồng doanh thu. Đây là xưởng sản xuất các hóa phẩm, hóa chất chuyên dùng trong khai thác dầu, khí và các loại hóa chất sử dụng trong các nhà máy lọc hóa dầu, được đầu tư xây dựng trên thỏa thuận hợp tác giữa PVFCCo và Baker Hughes Petrolite.



PVFCCo VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐÓNG BAO URÊ CỖ LỚN (BAO JUMBO) TẠI NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ

Từ tháng 8/2014, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí dự kiến sẽ chính thức vận hành "Hệ thống đóng bao Jumbo" tại Nhà máy Đạm Phú Mỹ để có thể thực hiện đóng bao Urê với khối lượng lớn (500 - 1.000 kg/bao) phục vụ nhu cầu xuất khẩu.

Hệ thống đóng bao Jumbo cho sản phẩm Đạm Phú Mỹ có tổng giá trị đầu tư gần 8 tỷ đồng, bắt đầu triển khai thi công từ giữa tháng 3/2014 và được lắp đặt, đầu nối cạnh dây chuyển đóng bao hiện tại của Xưởng sản phẩm thuộc Nhà máy Đạm Phú Mỹ, không ảnh hưởng đến dây

chuyển đóng bao truyền thống hiện hữu. Hệ thống đóng bao Jumbo có công suất 20 bao loại 1 tấn/giờ, có thể vận hành 24/24 giờ với thời lượng 300 ngày/năm, nhằm mục tiêu đa dạng hóa hình thức đóng bao cho sản phẩm Urê. Hệ thống này sẽ giúp PVFCCo đóng thêm các loại bao Urê có khối lượng lớn: 1.000 kg/bao ngoài phương thức đóng bao truyền thống là 25 kg hoặc 50 kg/bao.

Ông Cao Hoài Dương - Tổng giám đốc PVFCCo cho biết: "Việc đầu tư, vận hành hệ thống đóng bao Jumbo nằm trong chiến lược đa dạng hóa hình thức đóng

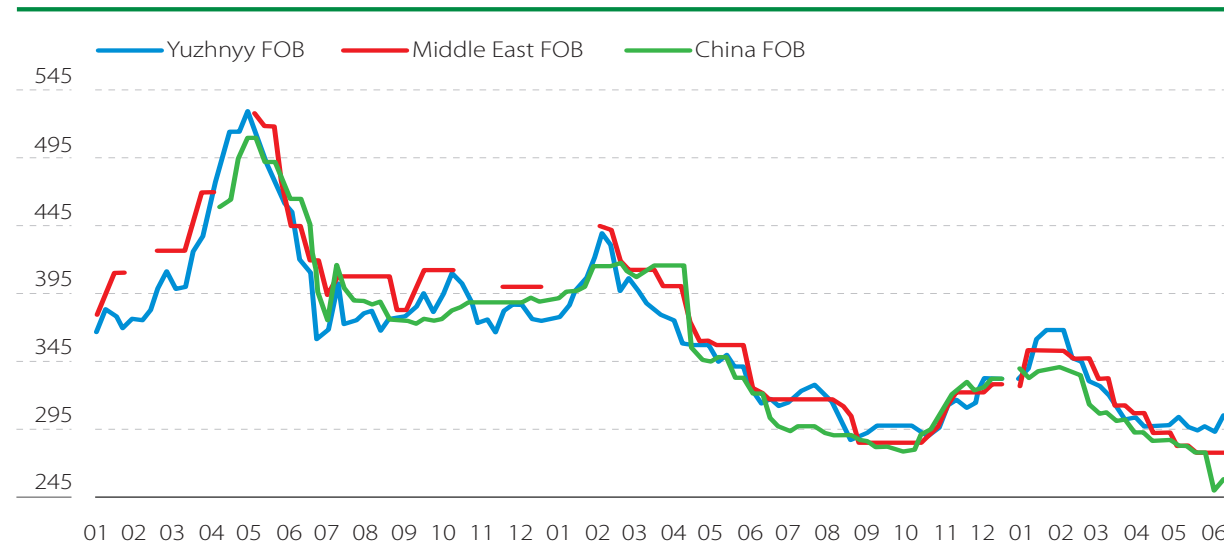
gói sản phẩm phục vụ cho xuất khẩu của PVFCCo. Trong bối cảnh nguồn cung Urê trong nước đang dư thừa thì việc hệ thống đóng bao này đi vào hoạt động sẽ giúp PVFCCo đáp ứng nhu cầu của đối tác, khách hàng quốc tế, từ đó điều tiết nguồn hàng linh hoạt, nhanh chóng hơn".

Được biết, các nước tại khu vực Châu Á như: Nhật, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Malaysia... đều yêu cầu đóng bao Jumbo khi nhập khẩu phân Urê. Đây cũng là các thị trường xuất khẩu mục tiêu của PVFCCo.

THỊ TRƯỜNG URÊ THẾ GIỚI: NGUỒN CUNG DỒI DÀO GIÁ GIẢM MẠNH

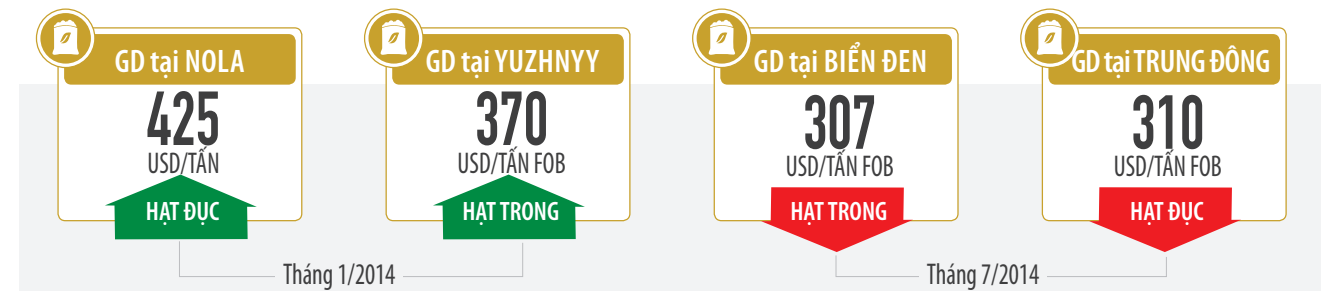


Giá Urê hạt trong thế giới 2012 - 6 tháng năm 2014



Nguồn: Fertecon

Giá Urê giao dịch tại một số thị trường chính



Cũng giống như năm 2013, thị trường phân bón thế giới năm 2014 diễn biến theo xu hướng: Tăng vào 1 - 2 tháng đầu năm và giảm dần trong những tháng sau đó.

Thị trường phân bón thế giới bước vào tháng 1/2014 với đà tăng khá mạnh nhờ có những nhu cầu mua đến từ Mỹ. Trong tháng 1, giá hạt đục giao dịch tại Nola chạm mốc 425 USD/tấn và hạt trong tại Yuzhnyy đạt 370 USD/tấn FOB. Giá xuất khẩu cao tại Biển Đen thậm chí còn khiến một số nhà máy ở Ukraine tái khởi động một vài dây chuyền Urê.

Tuy nhiên, sau khi các đơn hàng nhập khẩu vào Mỹ được lấp đầy, thị trường bắt đầu suy yếu trong tháng 7. Giá xuất tại Biển Đen xuống mức 307 USD/tấn FOB vào cuối tháng trong khi giá hạt đục Trung Đông rơi xuống chỉ còn 310 USD/tấn FOB. Thị trường tiếp tục diễn biến xấu trong các tháng sau đó, nhu cầu chủ yếu được chuyển từ Mỹ sang Tây Âu, Nam Mỹ và bán đảo Ấn Độ song vẫn không thể kéo giá Urê trở lại. Giá giao dịch tại Yuzhnyy xuống chạm đáy 295 USD/tấn FOB vào cuối tháng 4 và duy trì ở mức quanh 300 USD/tấn trong suốt thời gian sau đó cho tới thời điểm hiện tại. Việc duy trì một lượng cung vừa đủ trong khu vực cộng với nhu cầu cao

tại Thổ Nhĩ Kỳ và Châu Âu trong 2 tháng 5 - 6 giúp Yuzhnyy duy trì mức giá. Vấn đề dư cung lớn tại Trung Quốc cũng là áp lực chủ yếu dẫn tới việc giảm giá tại hầu hết các thị trường. Urê Trung Quốc, cả hạt đục và hạt trong luôn giữ mức giá thấp hơn từ 2 - 5 USD/tấn so với Trung Đông và buộc thị trường này phải giảm giá để cạnh tranh tại các gói thầu ở các địa điểm tiêu thụ chủ yếu trong thời điểm này là Nam Mỹ và Ấn Độ. Sang đến tháng 6, giá Urê Trung Quốc thậm chí còn giảm mạnh hơn nữa với các đơn hàng giao tháng 7 - thời điểm giảm thuế xuất khẩu, được đặt 245 - 255 USD/tấn FOB là giá của các đơn hàng tháng 7 - thấp nhất trong 4 năm trở lại đây.



THỊ TRƯỜNG URÊ TRONG NƯỚC CUNG VƯỢT CẦU

SẢN LƯỢNG URÊ CẢ NƯỚC
1.133,7
nghìn tấn

Năm 2014, thuế nhập khẩu Urê và DAP của Việt Nam đã tăng lên mức 3% từ mức 0% trong năm 2013. Theo Bộ Công thương, 6 tháng đầu năm 2014, ước sản lượng phân đạm Urê đạt 1.133,7 nghìn tấn, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm 2013; phân NPK ước đạt 1.244,7 nghìn tấn, tăng 1,7% so với cùng kỳ; phân lân (Tập đoàn Hóa chất Việt Nam) ước đạt 818,5 nghìn tấn, tăng 0,3%. Nhập khẩu phân bón 6 tháng đầu năm 2014 giảm 13,2% về số lượng và giảm 32,7% về trị giá.

Quý 1/2014, giá Urê Phú Mỹ đã giảm 14,03% xuống mức 8.036 đồng/kg; Urê Trung Quốc giảm 14,07% xuống mức 7.760 đồng/kg; Urê Cà Mau giảm 15,08% xuống mức 7.837 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2013. Tuy nhiên so với Quý 4/2013 giá Urê Trung Quốc và Cà Mau lại tăng lần lượt 3,81% và 2,4% còn Urê Phú Mỹ vẫn giảm 2,82%.

Sang quý 2 thị trường Urê nội địa chuyển biến tích cực và tăng nhẹ, một phần do

tác động từ nhu cầu tốt hơn cho vụ Hè Thu tại khu vực ĐBSCL, cây công nghiệp tại khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nguyên (mặc dù không quá lớn). Phần khác do tác động của việc kiểm soát tài trọng đã phần nào tác động đến sự lưu thông về nguồn cung. Hơn nữa, việc một số nhà sản xuất Urê trong nước như Cà Mau, Ninh Bình... tham gia xuất khẩu đã phần nào làm giảm áp lực bán hàng và tồn kho trong nước, kéo theo giá Urê nội địa theo chiều hướng khả quan hơn.

Thị trường Urê giao dịch thấp do nhu cầu không nhiều trong khi nguồn cung dồi dào. Giá Urê đã liên tục tăng lên từ Quý 4/2013 và kéo dài sang 2 tháng đầu năm 2014, sau đó chững lại trong tháng 3 và suy giảm dần bởi các địa phương tại ĐBSCL đã bón xong 3 đợt lúa vụ Đông Xuân và đã tiến hành thu hoạch tại một số tỉnh nên nhu cầu phân bón trong Quý 1 không cao. Bên cạnh đó, tình hình khô hạn cũng làm ảnh hưởng đến nhu cầu chăm bón cây



công nghiệp tại khu vực Tây Nguyên. Tuy nhiên nhu cầu phân bón đã tăng nhẹ trở lại trong tháng 4 bởi một số địa phương xuống giống sớm vụ Hè Thu và nhu cầu chăm bón cho cây công nghiệp tại Tây Nguyên tăng trở lại nên thị trường khá sôi động. Nửa cuối tháng 4 nguồn hàng Urê có dấu hiệu "hạn chế cục bộ" tại một số địa phương một phần do tình hình vận tải siết chặt nên giá Urê đã được điều chỉnh tăng trong một thời gian ngắn.

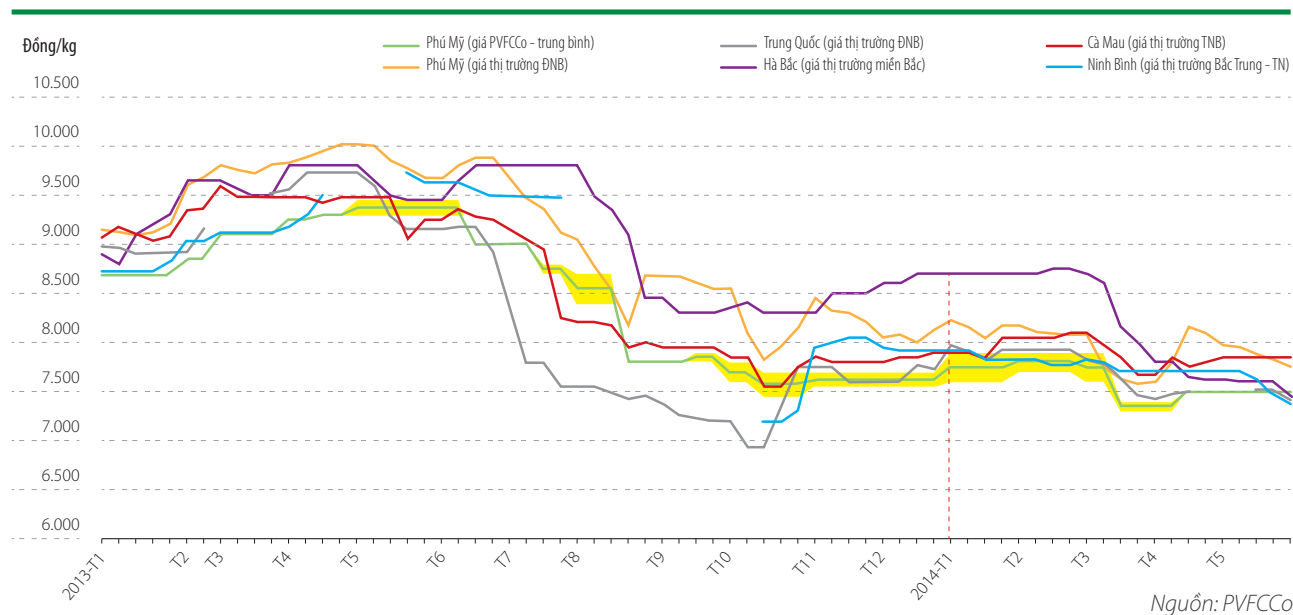
nước Quý 2 giảm nhẹ vì Nhà máy Đạm Ninh Bình dừng máy để bảo dưỡng.

Nhu cầu phân bón vẫn còn tiếp tục được hỗ trợ bởi yếu tố vụ Hè Thu tại khu vực ĐBSCL, miền Trung và nhu cầu cho cây công nghiệp tại Đông Nam Bộ và Tây Nguyên. Diễn biến giữa các thị trường khu vực trong nước khá chênh lệch, trong khi ĐBSCL giao dịch suy giảm bởi lượng mưa

không đều, giá nông sản thấp và lượng phân bón tồn kho còn nhiều thì khu vực miền Trung lại khả quan hơn. Nhu cầu phân bón thời gian tới sẽ tiếp tục được hỗ trợ bởi vụ mùa ở khu vực phía Bắc, vụ Thu Đông ở ĐBSCL cũng như nhu cầu cho cây công nghiệp ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên và ĐNB. Tuy nhiên nguồn cung cũng khá dồi dào từ sản lượng sản xuất trong nước, nhập khẩu và kể cả lượng tồn, nếu không có những biến động bất thường, dự kiến diễn biến thị trường phân bón trong nước sẽ khá ổn định trong những tháng cuối năm.

Dự báo trong thời gian tới, nguồn cung phân bón sẽ tiếp tục dồi dào, giá Urê tiếp tục ổn định. Thị trường phân bón Urê thế giới sẽ được bổ sung mạnh từ Trung Quốc. Bởi bắt đầu từ 1/7 này, Trung Quốc áp dụng mức thuế xuất khẩu Urê thấp. Trong khi đó, ở trong nước năng lực sản xuất của các nhà máy phân bón vẫn tiếp tục tăng. Ngoài năng lực sản xuất hơn 2 triệu tấn hiện có, Dự án mở rộng Nhà máy Đạm Hà Bắc dự kiến hoàn thành trong cuối năm 2014, tiếp tục tăng thêm 500.000 tấn phân đạm nữa, dự kiến nguồn cung Urê trong nước sẽ dư khoảng 30%.

Giá Urê thị trường trong nước 2013 - 2014



Quý 2/2014, nhu cầu phân bón trong nước mặc dù không cao như Quý 1 nhưng vẫn còn khá lớn nhằm đáp ứng cho vụ lúa Hè Thu tại khu vực ĐBSCL và chăm bón cho cây công nghiệp tại khu vực Đông Nam Bộ và Tây Nguyên khi mùa mưa bắt đầu. Trong khi đó, nguồn cung phân bón vẫn tiếp tục được bổ sung từ nguồn sản xuất, nhập khẩu và tồn kho. Tuy nhiên, tình hình vận chuyển đường bộ đang gặp khó khăn do quy định siết chặt vận tải từ ngày 1/4/2014 trên cả nước dẫn tới lượng vận chuyển nhỏ giọt và chi phí vận chuyển gia tăng mạnh, thậm chí có nơi còn tăng gấp 2, gấp 3 so với thời điểm trước từ khi có quy định này. Ngoài ra, giá xăng trong tháng 4 và giá gas đầu tháng 5 cũng đã được điều chỉnh tăng khiến chi phí sản xuất cũng bị ảnh hưởng ít nhiều. Các đại lý cấp 2 lo sợ đẩy giá lên nên mua vào để dự trữ, tuy nhiên đại lý cấp 1 cũng bán ra cầm chừng. Sản lượng sản xuất Urê trong



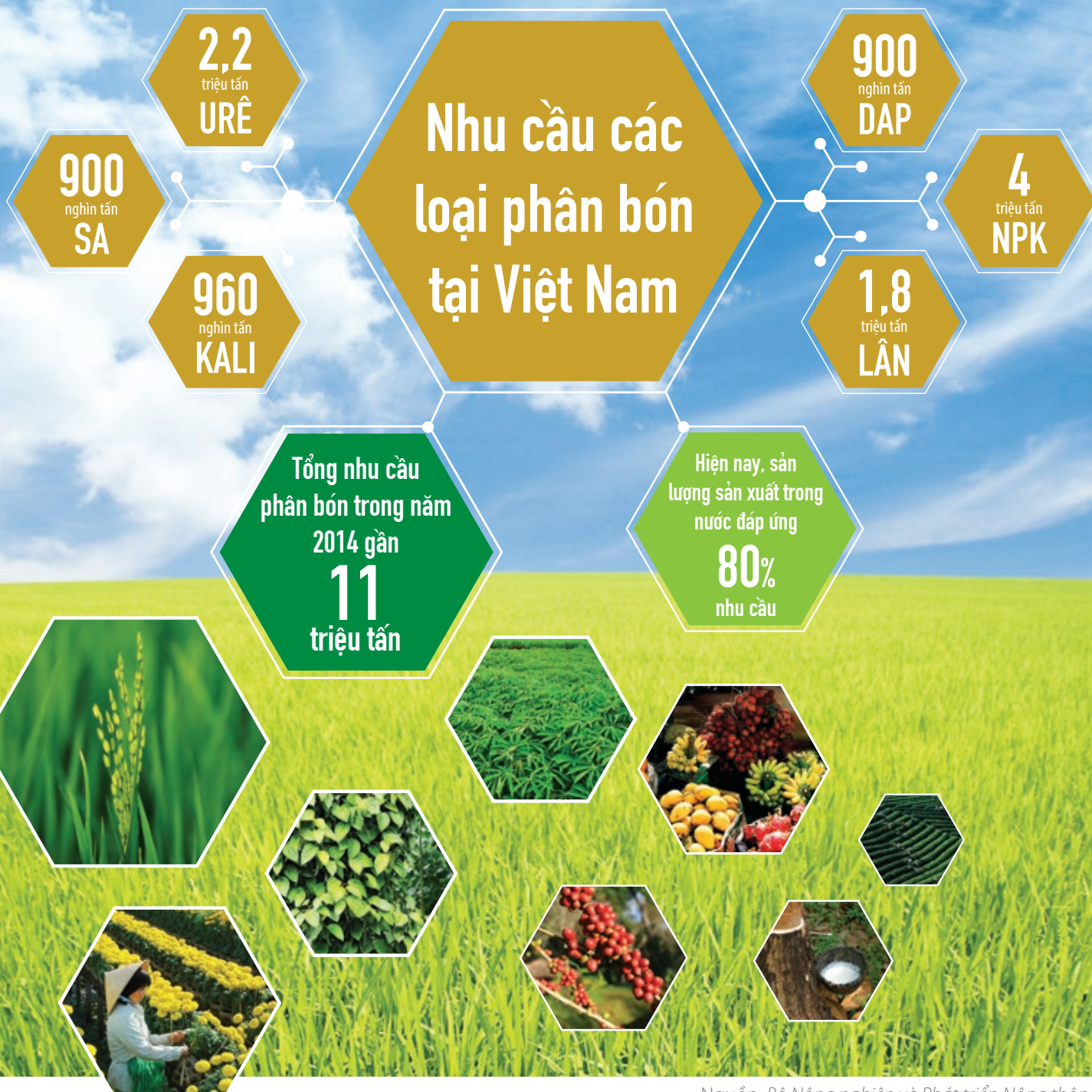
VINACHEM: ĐỀ NGHỊ TĂNG THUẾ NHẬP KHẨU PHÂN BÓN

Báo Tuổi trẻ số ra ngày 30/07/2014 cho biết: Vinachem kiến nghị tăng thuế nhập khẩu phân bón đối với Urê từ mức 0 - 5% (tùy loại) lên mức chung là 7%, NPK từ mức 0 - 6% lên mức chung 8%, DAP từ mức 0 - 5% lên mức chung 8%. Trước đề xuất của Vinachem, Bộ Tài chính cho biết đang lấy ý kiến của

các bộ ngành liên quan trước khi điều chỉnh thuế. Đối với mặt hàng phân Urê, thuế nhập khẩu Urê đã tăng từ 0% lên 3%, áp dụng từ đầu năm nay để khuyến khích sản xuất trong nước. Mặt hàng phân Urê trong nước đã đáp ứng đủ nhu cầu nên Bộ Tài chính dự kiến tăng thuế nhập khẩu từ 3% lên 6%, bằng với

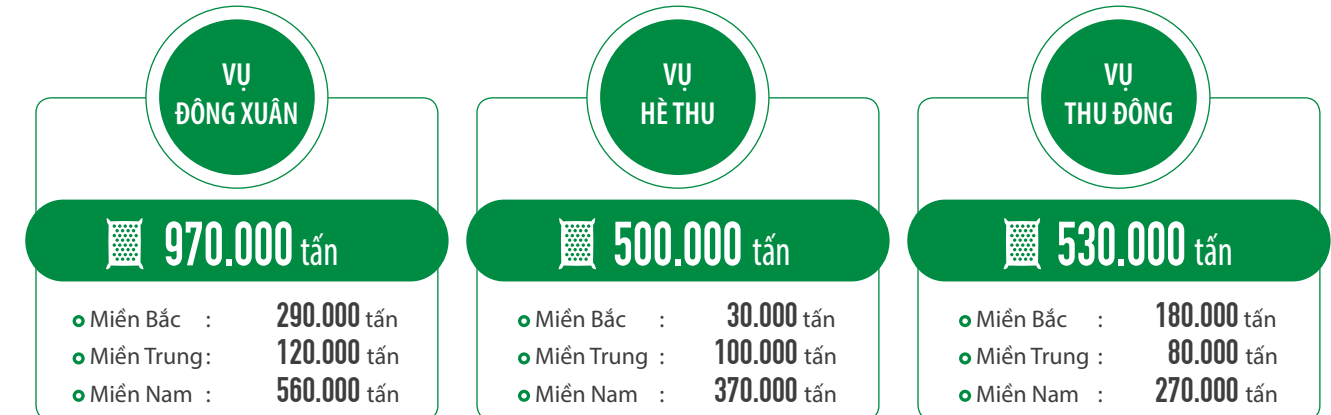
mức trần cam kết khi đàm phán tham gia Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Đối với mặt hàng phân NPK, mức kiến nghị điều chỉnh tăng thuế suất lên 8% là không phù hợp với cam kết WTO. Riêng mặt hàng phân DAP, thuế suất cũng vừa tăng từ 0% lên 3% từ đầu tháng 1 năm nay nhằm khuyến khích sản xuất.

Nhu cầu các loại phân bón tại Việt Nam



Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

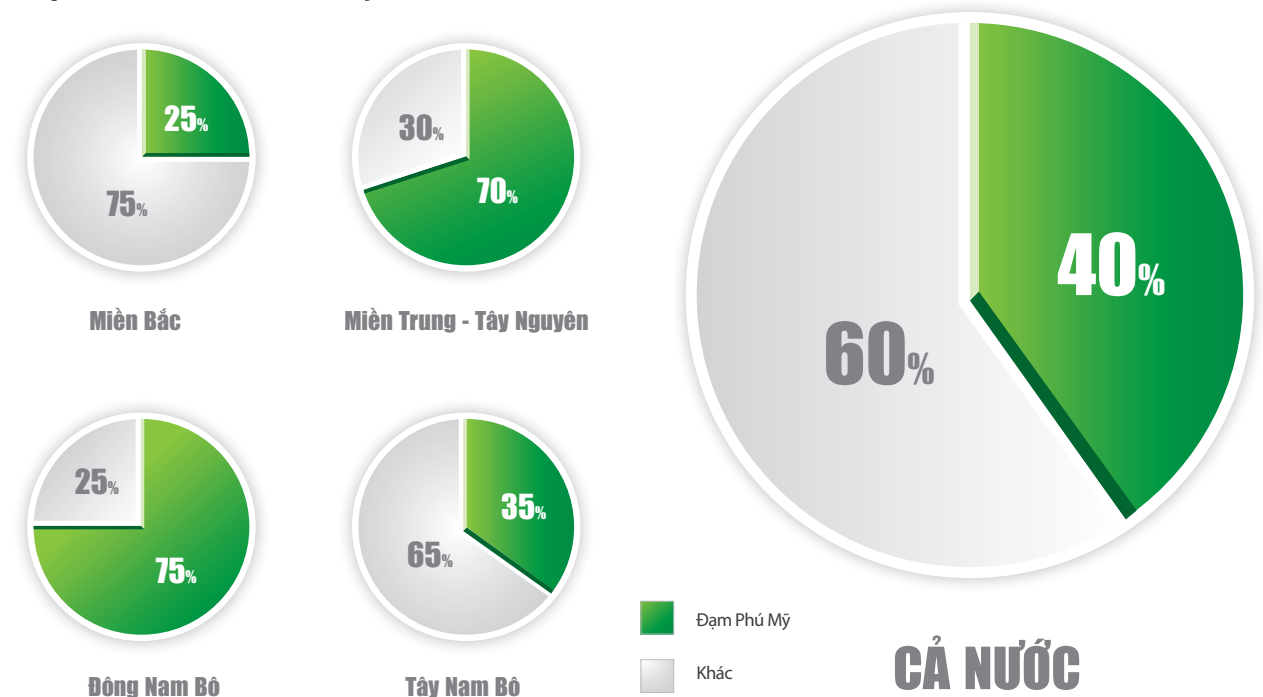
Nhu cầu Urê theo thời vụ



Nhu cầu Urê theo vùng (phân chia theo các vùng thổ nhưỡng)

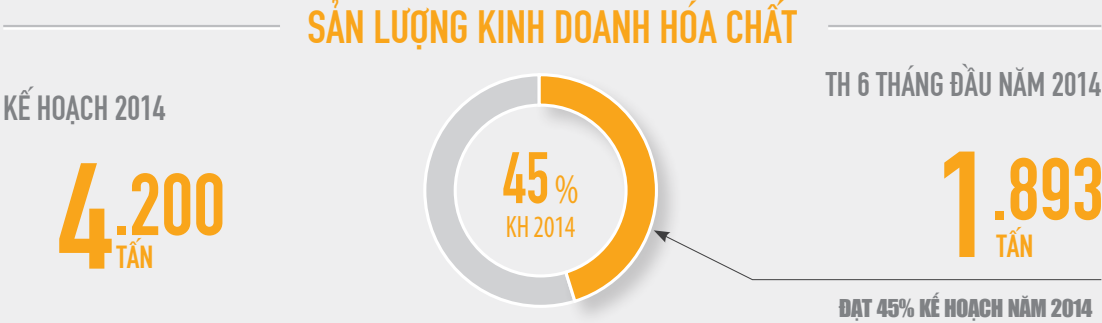
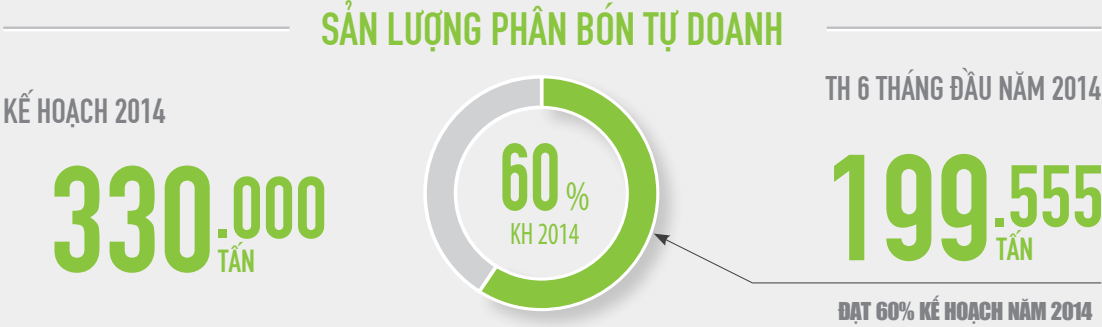
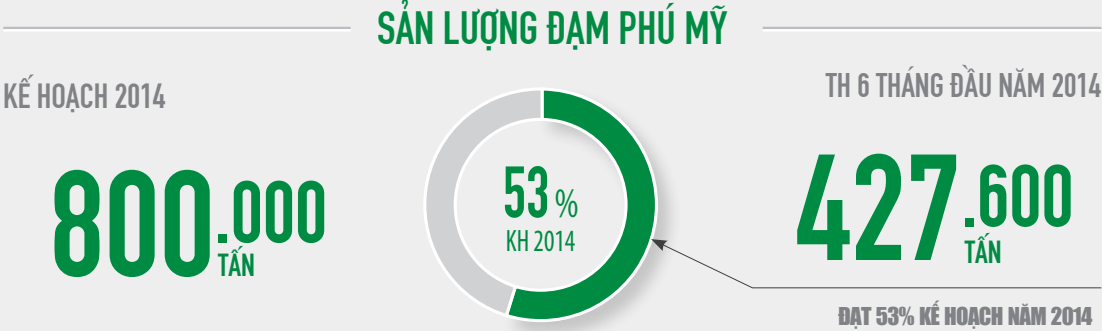
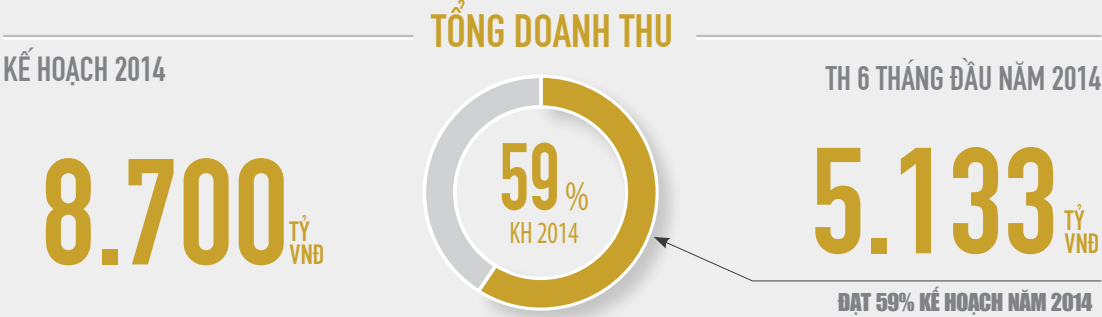
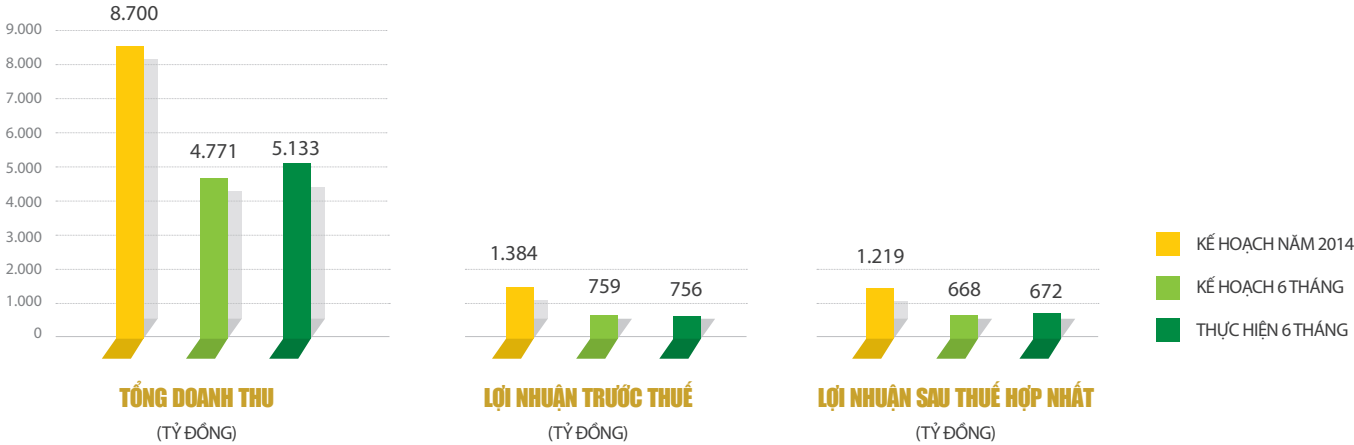


Thị phần của Đạm Phú Mỹ



Kết quả hoạt động
SẢN XUẤT, KINH DOANH 6 tháng đầu năm 2014

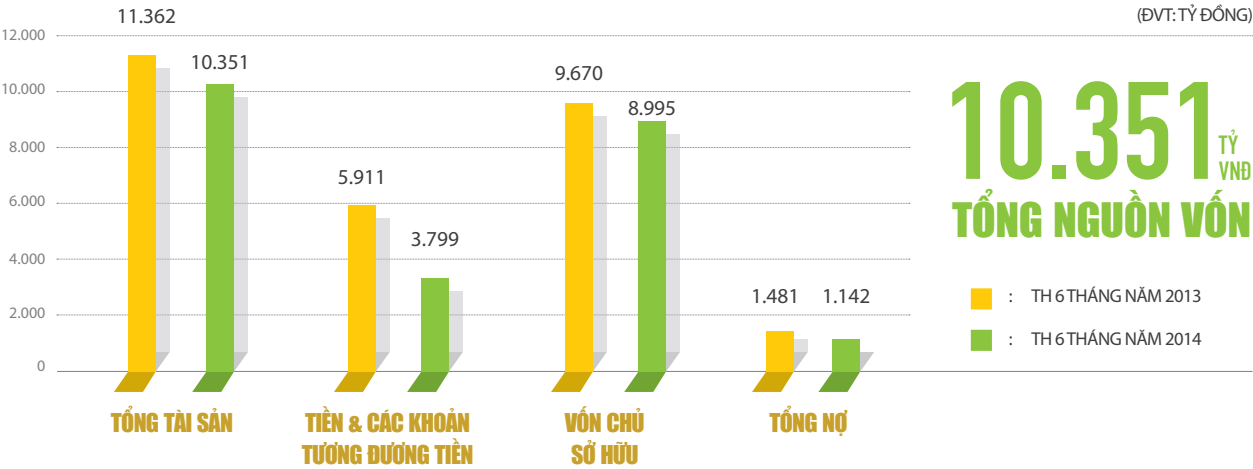
STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2014			% THỰC HIỆN	
			KH 2014	KH 6 tháng	TH 6 tháng	So với KH 6 tháng	So với KH 2014
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
A CÁC CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG							
I	SẢN LƯỢNG SẢN XUẤT						
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	800.000	396.697	427.600	108%	53%
2	Bao bì	Ngàn bao	46.000	22.750	25.050	110%	54%
II	SẢN LƯỢNG NHẬP KHẨU	Tấn	227.000	128.200	94.989	74%	42%
III	SẢN LƯỢNG KINH DOANH						
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	800.000	447.000	461.281	103%	58%
2	Phân bón tự doanh	Tấn	330.000	179.700	199.555	111%	60%
3	Hóa chất	Tấn	4.200	2.150	1.893	88%	45%
4	Bao bì	Ngàn bao	46.000	22.600	25.050	111%	54%
IV	GIÁ BÁN TRUNG BÌNH						
1	Đạm Phú Mỹ	Triệu VNĐ/Tấn	7.584	7.584	7.487	99%	99%
2	Phân bón tự doanh	Triệu VNĐ/Tấn	6.595	6.411	6.694	104%	102%
4	Bao bì	VNĐ/bao	5.567	5.110	4.180	82%	75%
B CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH							
I	HỢP NHẤT						
1	Tổng tài sản	Tỷ VNĐ	11.474		10.351	-	90%
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ VNĐ	7.300		8.995	-	123%
3	Tổng doanh thu	Tỷ VNĐ	8.700	4.771	5.133	108%	59%
3.1	Đạm Phú Mỹ	Tỷ VNĐ	6.067	3.390	3.454	102%	57%
3.2	Phân bón tự doanh	Tỷ VNĐ	2.177	1.152	1.336	116%	61%
3.3	Bao bì	Tỷ VNĐ	130	64	66	103%	51%
3.4	Hóa chất	Tỷ VNĐ	119	61	74	121%	62%
3.5	Hoạt động tài chính và khác	Tỷ VNĐ	207	104	203	195%	98%
4	Nộp NSNN	Tỷ VNĐ	362	192	137,5	72%	38%
5	Lợi nhuận						
5.1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	1.384	759	756	99,6%	54,6%
5.2	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ VNĐ	1.219	668	672	100,6%	55,1%



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

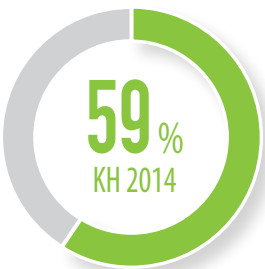
Khả năng sinh lời

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 6 THÁNG 2014	THỰC HIỆN 6 THÁNG 2013
Lợi nhuận ròng/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	6,29%	14,02%
Lợi nhuận ròng/ Vốn CSH bình quân (ROE)	7,23%	16,47%



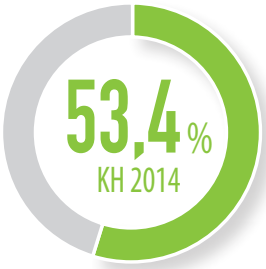
5.133 TỶ VNĐ
TỔNG DOANH THU
đạt 59% kế hoạch năm 2014,
giảm 19% so với cùng kỳ 2013.

651 TỶ VNĐ
LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỎ ĐÔNG CÔNG TY MẸ
đạt 53,4% kế hoạch năm 2014 và
bằng 41% so với cùng kỳ năm 2013.



Tổng doanh thu 6 tháng đầu năm 2014 là 5.133 tỷ đồng, đạt 59% KH năm 2014 (5.133/8.700 tỷ đồng), giảm 19% so với cùng kỳ 2013 (5.133/6.336 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do:

- » Sản lượng tiêu thụ phân bón giảm và chỉ bằng 97% so với cùng kỳ năm 2013 do thị trường cạnh tranh cao, ảnh hưởng diễn biến thời tiết không thuận lợi, việc kiểm tra tải trọng xe ảnh hưởng đến việc thuê phương tiện vận chuyển để giao nhận hàng hóa.
- » Giá bán bình quân Đạm Phú Mỹ 6 tháng đầu năm 2014 là 7.486.954 đồng/tấn, giảm 16% so với cùng kỳ năm 2013 [7.486.954/8.899.095 đồng/tấn].



Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2014 là 651 tỷ đồng, đạt 53,4% kế hoạch năm 2014 và bằng 41% so với cùng kỳ năm 2013 (651/1.593 tỷ đồng). Nguyên nhân là do:

- » Ngoài lý do sản lượng và doanh thu giảm như đã nêu trên, giá khí đầu vào từ 1/1/2014 đến 31/3/2014 là 6,69 USD/mmBTU, tăng 2% so với cùng kỳ năm 2013 [(6,69/6,56USD/mmBTU)]. Giá khí đầu vào từ 1/4/2014 điều chỉnh là 7,5 USD/mmBTU, tăng 12,5% so với đầu năm 2013.
- » Giá bán bình quân của sản phẩm chính là Đạm Phú Mỹ giảm 16% so với cùng kỳ làm lợi nhuận giảm.
- » Doanh thu từ hoạt động tài chính giảm 36% (146/228 tỷ đồng) do lãi suất giảm.

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 6 THÁNG 2014	THỰC HIỆN 6 THÁNG 2013
Khả năng thanh toán hiện hành = Tài sản lưu động/Nợ ngắn hạn	6,56	5,55
Khả năng thanh toán nhanh = (Tài sản lưu động – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	5,28	4,64

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 6 THÁNG 2014	THỰC HIỆN 6 THÁNG 2013
TÀI SẢN	VNĐ	VNĐ
Tiền và các khoản tương đương tiền	3.798.920.425.185	5.910.904.501.503
Đầu tư tài chính ngắn hạn (*)	1.473.053.298.732	336.669.130.366
Các khoản phải thu (*)	375.837.199.879	371.571.560.982
Hàng tồn kho (*)	1.412.069.401.164	1.316.853.871.054
Tài sản lưu động	7.258.710.660.425	8.041.930.901.743
Tài sản dài hạn (*)	3.092.077.336.872	3.320.367.088.493
TỔNG TÀI SẢN	10.350.787.997.297	11.362.297.990.236
NGUỒN VỐN		
Nợ ngắn hạn	1.106.928.277.030	1.449.815.056.689
- Phải trả người bán (*)	509.382.232.931	393.108.749.416
- Người mua trả tiền trước	47.904.035.569	9.179.169.209
Nợ dài hạn (*)	35.369.203.530	30.982.525.807
Tổng nợ	1.142.297.480.560	1.480.797.582.496
Vốn chủ sở hữu	8.995.478.561.243	9.670.116.275.657
Lợi ích của cổ đông thiểu số	213.011.955.494	211.384.132.083
TỔNG NGUỒN VỐN	10.350.787.997.297	11.362.297.990.236

(*): Số liệu đến tháng 07/2014.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

TĂNG TRƯỞNG ẤN TƯỢNG

Chế Thị Mai Trang
Chuyên viên phân tích
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Thị trường chứng khoán Việt Nam chứng kiến sự biến động mạnh trong nửa đầu năm 2014. Trong Q1/2014, trên cơ sở đón nhận nhiều thông tin hỗ trợ từ các chính sách mới, các chỉ số kinh tế vĩ mô tích cực, kết quả kinh doanh nhiều doanh nghiệp được cải thiện, dòng vốn ngoại đẩy mạnh giải ngân và mặt bằng lãi suất thấp giúp kênh chứng khoán có mức hấp dẫn hơn so với các kênh đầu tư khác đã tạo bối cảnh thuận lợi giúp chỉ số 2 sàn có mức tăng điểm ấn tượng.

Kết thúc Q1/2014, HNX Index tăng 32% và VN Index tăng 17%, đưa Việt Nam trở thành thị trường chứng khoán có mức tăng điểm tốt nhất trong khu vực. Thanh khoản tăng mạnh với giá trị giao dịch bình quân tại HSX đạt 2.333 tỷ VNĐ/phiên và HNX đạt 833 tỷ VNĐ/phiên, tăng lần lượt 121% và 60% so với cùng kỳ năm 2013.

Bước sang Q2/2014, việc thị trường thiếu các thông tin hỗ trợ và tâm lý chốt lời đã khiến chỉ số 2 sàn giảm điểm từ đầu tháng 4/2014, đặc biệt khi thị trường đón nhận những thông tin tiêu cực từ việc Trung Quốc đưa giàn khoan HD 981 vào vùng biển Việt Nam, khiến tâm lý nhà đầu tư hoảng loạn và xuất hiện tình trạng bán tháo mạnh



2.333 TỶ VNĐ/PHIÊN

GIÁ TRỊ GIAO DỊCH BÌNH QUÂN
TẠI SÀN HSX TĂNG 121% VÀ 833 TỶ VNĐ/PHIÊN
TẠI SÀN HNX TĂNG 60% SO VỚI CÙNG KỲ 2013.

QUÝ 1/2014

HNX Index **+32%** **VN Index** **+17%**

ĐƯA VIỆT NAM TRỞ THÀNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN
CÓ MỨC **TĂNG ĐIỂM TỐT NHẤT** TRONG KHU VỰC.

THÁNG 5/2014

2.086 TỶ VNĐ

GIÁ TRỊ MUA RÒNG
CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NGOẠI
TĂNG MẠNH SO VỚI MỨC 1.571 TỶ TRONG
THÁNG 4 VÀ 290 TỶ TRUNG BÌNH TRONG
3 THÁNG ĐẦU NĂM 2014.

P/E tương ứng 13,6 và 15,5 (tại ngày 30/06/2014), là mức tương đối hấp dẫn so với các thị trường trong khu vực, từ đó có thể tạo yếu tố tích cực thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài.

trong nửa đầu tháng 5. HNX Index và VNIndex đã chứng kiến một phiên giảm điểm kỷ lục, lần lượt 6,92% và 5,69% vào ngày 8/5/2014. Ngược lại với tâm lý sợ hãi của các nhà đầu tư trong nước, khối ngoại đã đẩy mạnh mua vào khi mặt bằng giá về mức hấp dẫn. Giá trị mua ròng của các nhà đầu tư nước ngoài đạt 2.086 tỷ trong tháng 5, tăng mạnh so với mức 1.571 tỷ trong tháng 4 và 290 tỷ trung bình trong 3 tháng đầu năm. Động thái mua ròng liên tục của khối ngoại đã tác động tích cực tới tâm lý của các nhà đầu tư trong nước, giúp ngăn chặn đà giảm và tạo động lực để thị trường hồi phục và ổn định trong tháng 6.

Trong 6 tháng cuối năm, những thay đổi trong chính sách quy định tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài và hàng loạt các cơ hội và thách thức đến từ việc ký kết các hiệp định thương mại song phương và đa phương (TPP, ASEAN+6, Việt Nam- Hàn Quốc, Việt Nam-EU...) sẽ tác động không nhỏ tới thị trường chứng khoán Việt Nam. Mặt bằng lãi suất được duy trì ở mức thấp sẽ tiếp tục tạo sức hấp dẫn đối với thị trường so với các kênh đầu tư khác. Ngoài ra, so với các thị trường khác, HnXIndex và VnIndex đang có mức

Ghi chú: Bài viết không phải là quan điểm, nhận định của PVFCCO.

CỔ PHIẾU DPM
XÁC LẬP MỨC GIÁ MỚI

Chế Thị Mai Trang
Chuyên viên phân tích
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

DPM là doanh nghiệp đầu ngành phân bón, chiếm 40% thị phần phân đạm trên cả nước với công suất sản xuất 800.000 tấn Urê/năm. Ngoài ra, DPM còn tiến hành nhập khẩu và phân phối các loại phân bón trong nước chưa đáp ứng được như Kali, SA, NPK chất lượng cao... với sản lượng hàng năm khoảng 300.000 tấn/năm.

Với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành, hệ thống phân phối rộng khắp và thương hiệu được xây dựng lâu năm, DPM duy trì được mức lợi nhuận tốt với ROA và ROE bình quân trong vòng 5 năm trở lại đây (2009 – 2013) lần lượt ở mức 27% và 32%. Tuy nhiên, năm 2014 sẽ là một năm khó khăn đối với DPM khi giá đầu ra giảm trong khi giá khí đầu vào tăng mạnh.

GIÁ URÊ DIỄN BIẾN KHÔNG THUẬN LỢI: Giá Đạm Phú Mỹ trong 6 tháng đầu năm 2014 dao động trong khoảng 7.700 – 8.200 VNĐ/kg (bao gồm VAT), giảm mạnh so với mức giá trong cùng kỳ năm 2013 (9.000 – 10.050 VNĐ/kg).

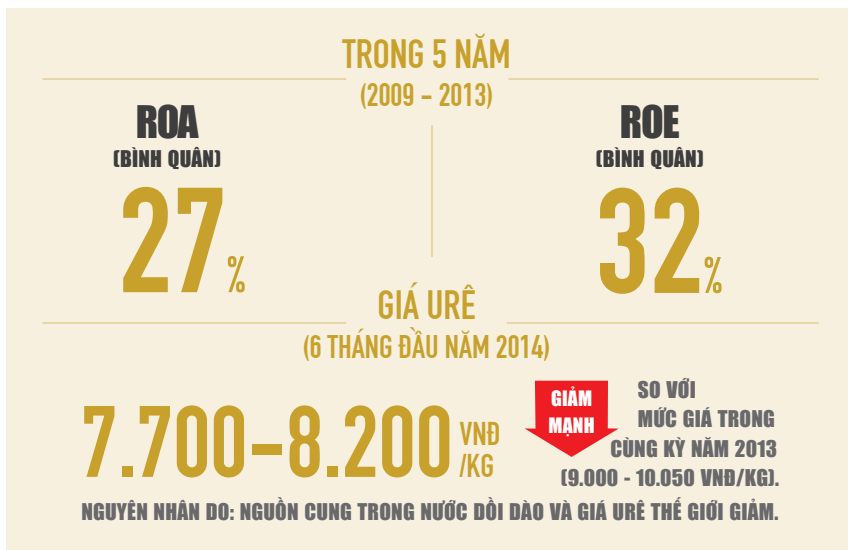
2 nguyên nhân chính khiến giá Urê giảm, bao gồm:

» **Nguồn cung Urê trong nước dồi dào:** Theo số liệu của Bộ Công thương, sản lượng sản xuất Urê cả nước trong 5 tháng đầu năm đạt 938.900 tấn, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2013. Do nguồn cung của các nhà máy nội địa đảm bảo đáp ứng được nhu cầu trong nước, sản lượng nhập khẩu phân Urê giảm mạnh so với cùng kỳ 2013 (-72%), chỉ đạt 27.000 tấn trong 5 tháng đầu năm.

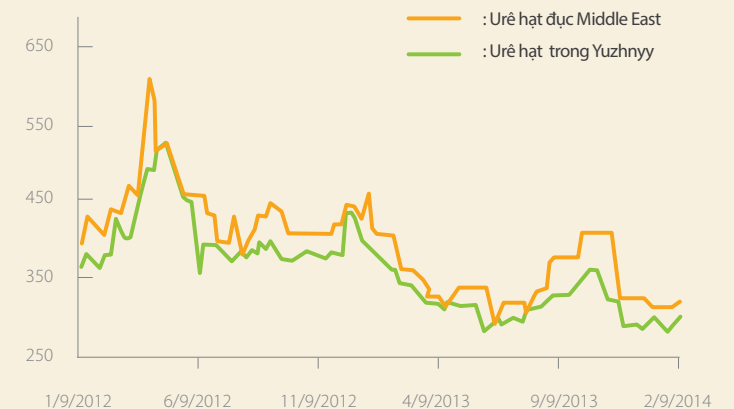
» **Giá Urê thế giới giảm:** Giá Urê thế giới trong nửa đầu năm giảm khoảng 10% - 14% so với mức giá trung bình trong nửa đầu năm 2013. Giá Urê giảm khi Trung Quốc đẩy mạnh xuất khẩu Urê do tình trạng dư thừa công suất tại nước này. Công suất sản xuất Urê của Trung Quốc hiện đạt 71 triệu tấn, trong khi nhu cầu nội địa ước tính chỉ khoảng 51 triệu tấn. Bên cạnh đó, phần lớn các nhà máy sản xuất Urê của Trung Quốc sử dụng đầu vào là than antraxit thay vì sử dụng khí tự nhiên như các quốc gia khác. Giá than liên tục giảm từ năm 2012 đến nay đã khiến giá thành sản xuất Urê của Trung Quốc giảm mạnh, khiến biên lợi nhuận của các nhà máy sản xuất Urê Trung Quốc tăng và đẩy mạnh hiệu suất huy động cũng như hoạt động xuất khẩu của quốc gia này. Chính phủ Trung Quốc

cũng khuyến khích xuất khẩu thông qua việc giảm thuế. Chênh lệch thuế xuất khẩu giữa 2 mùa thấp điểm và

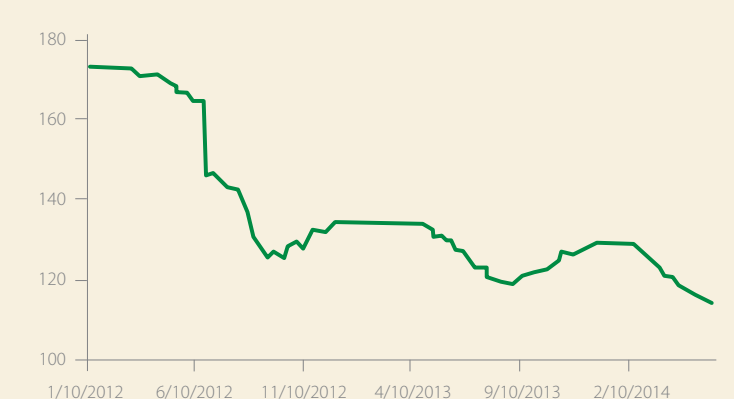
cao điểm tại Trung Quốc năm 2014 chỉ còn 15% thay vì mức 75% như năm 2013.



Giá Urê thế giới (USD/TẤN)



Giá than antraxit (USD/TẤN)



GIÁ KHÍ ĐẦU VÀO TĂNG: Nếu như theo hợp đồng cũ, giá khí đầu vào của DPM năm 2014 sẽ chỉ tăng 2% so với

2013, vào khoảng 6,69 USD/mmBTU thì thỏa thuận giá khí mới ký kết giữa DPM và PV Gas đã quy định giá khí của DPM

từ 1/4/2014 đến 31/12/2014 sẽ được tính theo công thức quy đổi theo giá dầu thế giới:

$$P = P_n + T_p = 46\% * MFO + 0,63 \text{ (USD/mmBTU)}$$

Trong đó:

» P là giá khí, không bao gồm VAT và được tính bằng USD/mmBTU.

» $P_n = 46\% * MFO$ là giá khí quy đổi bằng 46% giá dầu FO trung bình tháng tại thị trường Singapore theo tạp chí Platt's, tính bằng USD/mmBTU.

» T_p là cước phí vận chuyển và phân phối bằng 0,63 USD/mmBTU.

Mặc dù giá Urê giảm và giá khí đầu vào tăng, DPM vẫn có thể sẽ hoàn thành được kế hoạch năm 2014 đã đề ra.

Giá khí đầu vào
+12,5%

Chi phí giá thành
+8,4%

Theo đó, giá khí đầu vào của DPM trong Q2/2014 vào khoảng 7,5 USD/mmBTU, tăng 12,5% so với mức giá nếu tính theo hợp đồng cũ. Việc tăng giá khí sẽ gây bất lợi lớn đối với DPM khi chi phí khí chiếm khoảng 70% giá thành sản xuất của DPM. Với mức sản lượng kế hoạch năm 2014 của DPM là 800.000 tấn, giá khí tăng 12,5% từ Q2 sẽ khiến chi phí khí tăng lên và lợi nhuận đồng thời sụt giảm khoảng 230 tỷ VNĐ, tương đương 8,4% lợi nhuận của năm 2013.

Giá Urê có thể phục hồi trong Q4. Từ 1/7 - 31/10/2014, Trung Quốc sẽ giảm thuế xuất khẩu Urê từ mức (15%+40NDT/tấn) như trong 6 tháng đầu năm xuống còn 40 NDT/tấn do nước này bước vào mùa nông vụ thấp điểm. Việc Trung Quốc giảm thuế sẽ khuyến khích xuất khẩu của nước này và tạo áp lực lên mặt bằng giá Urê thế giới trong Q3. Tuy nhiên, trong Q4, khi thuế xuất khẩu trở về mức bình thường, giá Urê thế giới có thể sẽ hồi phục. Đồng thời, cũng lưu ý thêm yếu tố hỗ trợ giá Urê thế giới sẽ đến từ việc Ukraina cắt giảm sản xuất do nguồn cung khí đốt của nước này bị cắt sau những căng thẳng về chính trị giữa Ukraina và Nga. Ukraina cũng là 1 trong những nhà xuất khẩu Urê lớn nhất thế giới, chiếm khoảng 6% tổng sản lượng thương mại toàn cầu với sản lượng xuất khẩu năm 2013 đạt 2,65 triệu tấn. Mặc

dù phần sản lượng sụt giảm từ Ukraina trong Q3 khó có thể bù đắp được áp lực giảm giá từ phần sản lượng tăng thêm của Trung Quốc tuy nhiên trong Q4, khi thuế xuất khẩu tăng, sản lượng xuất khẩu của Trung Quốc giảm xuống cùng với phần sụt giảm của Ukraina sẽ là những yếu tố hỗ trợ tích cực đẩy giá Urê hồi phục. Trong nửa cuối năm 2014, giá Đạm Phú Mỹ có thể sẽ tương đương với nửa đầu năm và bình quân năm 2014 vào khoảng 7,48 VNĐ/kg (chưa VAT).

Sản lượng tiêu thụ 2014 tăng so với 2013. Mặc dù tổng nguồn cung của các nhà máy sản xuất trong nước hiện đã

đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ và cạnh tranh trong ngành khá gay gắt, tuy nhiên với thương hiệu đã xây dựng được khá vững chắc và hệ thống phân phối tốt, sản phẩm của DPM vẫn được thị trường hấp thụ rất tốt và sức tiêu thụ của DPM không bị ảnh hưởng. Sản lượng tiêu thụ Đạm Phú Mỹ trong nửa đầu năm 2014 đạt 461.300 tấn, giảm 3% so với cùng kỳ năm 2013 (476.271 tấn). Trong 6 tháng cuối năm 2014, sản lượng tiêu thụ sẽ có thể tăng so với cùng kỳ 2013 do trong nửa cuối năm 2013, nhà máy DPM phải dừng hoạt động để bảo dưỡng định kỳ 25 ngày khiến sản lượng sụt giảm.

TÍNH CHUNG TRONG NĂM 2014, DPM CÓ THỂ SẼ TIÊU THỤ ĐƯỢC

870.000 TẤN

TĂNG 4% SO VỚI NĂM 2013 VÀ VƯỢT 9% SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM 2014.

8.700 TỶ VNĐ

DOANH THU THUẦN & LỢI NHUẬN SAU THUẾ (KẾ HOẠCH 2014)

1.219 TỶ VNĐ

TRIỂN VỌNG DÀI HẠN CỦA DPM PHỤ THUỘC CHỦ YẾU VÀO TIẾN ĐỘ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI

Dựa trên mô hình DCF, mức giá giao dịch của DPM đang phản ánh khá hợp lý triển vọng dài hạn của Công ty khi không tính đến các dự án đầu tư trong tương lai. Xét trong ngắn hạn,

mức P/E dự báo 2014 của DPM đang ở mức 8,45; thấp hơn so với bình quân các doanh nghiệp phân bón có mức vốn hóa tương đương trong khu vực (10,1). Về dài hạn, tiềm năng của DPM

sẽ phụ thuộc vào các dự án đầu tư công ty đang tích cực triển khai để đa dạng hóa sản phẩm và giảm bớt áp lực cạnh tranh với các nhà máy Urê nội địa.

400 TỶ VNĐ

VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN DỰ ÁN UFC85/FORMALDEHYDE CÔNG SUẤT 7.000 TẤN UFC85 VÀ 13.000 TẤN FORMALIN, DỰ KIẾN HOÀN THÀNH CUỐI 2015.

DỰ ÁN UFC85/FORMALDEHYDE: Vốn đầu tư dự kiến khoảng 400 tỷ VNĐ, công suất 7.000 tấn UFC85 và 13.000 tấn Formalin, dự kiến hoàn thành cuối 2015. Đây là những chất phụ gia mà Việt Nam hiện phải nhập khẩu hoàn toàn, chủ yếu để sản xuất phân đạm. Nhà máy sau khi hoàn thành có thể đảm bảo tiêu thụ hết sản phẩm, khi một phần lượng UFC85 (khoảng 4.000 tấn) sẽ được sử dụng trực tiếp cho nhà máy Đạm Phú Mỹ để giảm giá thành sản xuất và phần còn lại sẽ được cung cấp cho các nhà máy phân đạm trong nước. DPM đã có những thỏa thuận về cung cấp sản phẩm Đạm Ninh Bình và Đạm Cà Mau, đảm bảo tiêu thụ hết sản phẩm đầu ra.

5.000 TỶ VNĐ

VỐN ĐẦU TƯ DỰ ÁN NH₃ & NPK NHẪM TĂNG CÔNG SUẤT NH₃ TỪ MỨC 450.000 TẤN LÊN 540.000 TẤN VÀ ĐA DẠNG HÓA SẢN PHẨM VỚI 250.000 TẤN NPK. DỰ KIẾN HOÀN THÀNH XƯỞNG NH₃ CUỐI 2017 VÀ NPK NĂM 2018.

DỰ ÁN NH₃ & NPK: Dự án có vốn đầu tư 5.000 tỷ VNĐ, nhằm tăng công suất NH₃ từ mức 450.000 tấn như hiện tại lên 540.000 tấn và đa dạng hóa sản phẩm với 250.000 tấn NPK. Xưởng NH₃ có thể hoàn thành cuối 2017 và NPK vào năm 2018. Hiện tại, sản phẩm NH₃ trong nước đang nhập khẩu khoảng 100.000 tấn/năm do đó khi đi vào hoạt động, lượng NH₃ dự kiến có thể nhanh chóng tiêu thụ hết. Ngoài ra, mặc dù công suất NPK trong nước hiện tại đã đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ tuy nhiên chủ yếu là loại NPK phối trộn chất lượng thấp và hàng năm vẫn phải nhập 300.000 – 500.000 tấn NPK chất lượng cao phục vụ cho các loại cây trồng đặc sản, do đó sản phẩm NPK của DPM ra đời có thể đáp ứng nhu cầu NPK chất lượng cao trong nước đang thiếu hụt.

Việc đa dạng hóa sản phẩm khi tăng công suất NH₃ và sản xuất thêm NPK có thể giúp DPM dễ dàng luân chuyển giữa các dòng sản phẩm tùy theo nhu cầu của thị trường, do NH₃ có thể được sử dụng để sản xuất Urê và Urê được dùng để sản xuất NPK.

Trong các năm tới, nếu thị trường cạnh tranh gay gắt ảnh hưởng tới sản lượng và lợi nhuận của Đạm Phú Mỹ, DPM có thể giảm tiêu thụ Urê và thay bằng tăng tiêu thụ NH₃ và NPK, nhằm cân đối lại mức biên lợi nhuận chung.

Ghi chú: Bài viết không phải là quan điểm, nhận định của PVFCCo.



Công nghệ sản xuất NPK & sản phẩm NPK PHÚ MỸ

Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất NPK Phú Mỹ công nghệ hóa học dự kiến hoàn thành vào đầu năm 2018 với công suất 250 ngàn tấn/năm. Bản tin Nhà đầu tư số này trân trọng giới thiệu với bạn đọc về công nghệ sản xuất NPK hiện nay và thông tin về dự án sản xuất NPK Phú Mỹ để hiểu rõ hơn về dòng sản phẩm phân bón phức hợp này.

Thông tin chung về sản phẩm NPK Phú Mỹ, công thức sản phẩm, quy mô thị trường và công nghệ sản xuất NPK tại Việt Nam

Việt Nam và Thái Lan là hai quốc gia sản xuất phân NPK nhiều nhất trong khu vực Đông Nam Á. Hiện nay, công suất sản xuất ngày càng tăng và cơ bản đáp ứng nhu

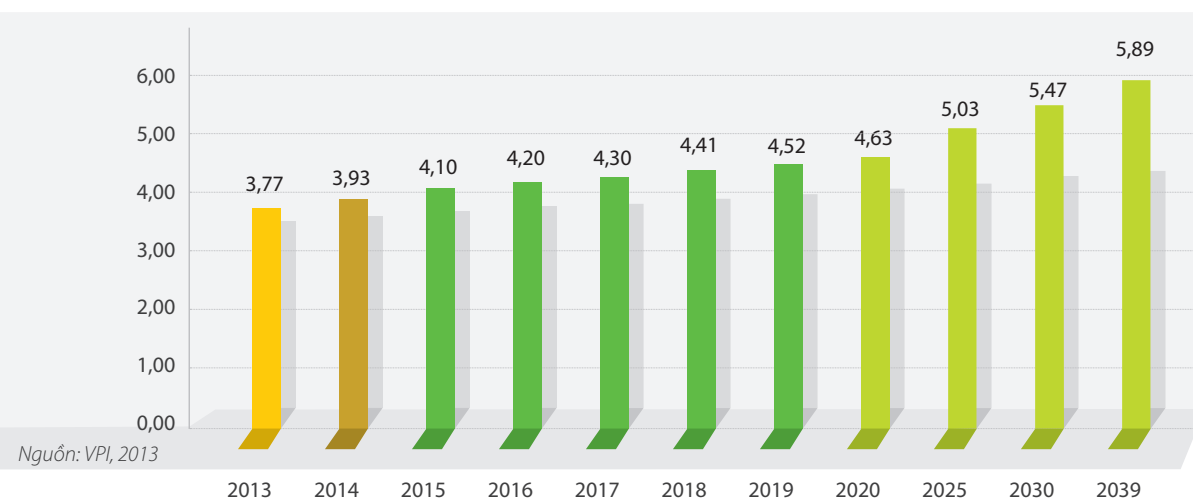
cầu tiêu thụ trong nước. Các nhà máy liên tục được đầu tư cải tiến dây chuyền công nghệ tiên tiến thay thế dần công nghệ phối trộn thô, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Năm 2012, tổng công suất NPK Việt Nam theo thiết kế đạt 4,8 triệu tấn/năm, vận hành khoảng 70% công suất. Sản lượng NPK sản xuất trong nước tuy lớn nhưng chủ yếu vẫn sử dụng công nghệ phối trộn

thô 3 hạt (chiếm khoảng 60 - 70% tổng công suất).

Ngoài sản phẩm NPK dạng 3 hạt, một số công ty lớn đầu tư thêm các dây chuyền sản xuất NPK 1 hạt (khoảng 30 - 40% tổng công suất) theo công nghệ tạo hạt bằng hơi nước hay công nghệ hóa học sử dụng dịch Urê nóng chảy. Sản phẩm NPK này có chất lượng cao hơn, có thể bổ sung thêm các nguyên tố trung và vi lượng (TE).

Nhu cầu phân bón NPK chất lượng cao đến năm 2039 (Triệu tấn/năm)



Công thức được các nhà máy trong nước ưu tiên sản xuất và phân phối phổ biến trên thị trường là NPK 25 - 25 - 5, 20 - 20 - 15, 16 - 16 - 8, 16 - 16 - 8 + 13S, 20 - 20 - 15 + Agrotain, 16 - 8 - 16, 5 - 10 - 3...

Các nhóm công nghệ sản xuất NPK hiện nay:

01 Công nghệ phối trộn thô: các phân bón đơn được định lượng tương ứng theo thành phần phân tổng hợp yêu cầu rồi được trộn thô với nhau. Sản phẩm thường có 2, 3 hay 4 màu, là màu của các phân đơn và chất độn/phụ gia. Quá trình sản xuất đơn giản, chi phí đầu tư và vận hành thấp. Ưu điểm là có thể sản xuất với quy mô linh động theo nhu cầu thị trường và chủng loại sản phẩm. Nhược điểm là chất lượng không ổn định, không đồng nhất, khó bảo quản,...

02 Công nghệ phối trộn tạo hạt (1 hạt): là công nghệ nén ép hoặc tạo hạt bằng tháp hoặc ve viên đĩa quay/thùng quay được tạo thành qua quá trình nghiền trộn, tạo hạt dưới tác dụng của lực ly tâm, trọng lực, nén và sử dụng nước/hơi nước để hòa trộn, gắn kết phân đơn. Sản phẩm thường có kích cỡ hạt không đồng đều, khó tồn trữ bảo quản (dễ kết khối) hoặc khó sản xuất được sản phẩm có hàm lượng N lớn hơn 16% hoặc P_2O_5 lớn hơn 10%, điều khiển quá trình tạo hạt rất phức tạp.

03 Công nghệ hóa học (1 hạt): là công nghệ sản xuất NPK hiện đại nhất trên thế giới hiện nay. Quá trình sản xuất gồm các phản ứng hóa học giữa các nguồn nguyên liệu chứa các hợp phần N, P như H_3PO_4 , H_2SO_4 , NH_3 , phân đơn Kali kết hợp với các quá trình cơ lý, ... Amoniacc lỏng và axit phản ứng trong ống phản ứng hoặc thùng trung hòa để thu được dung dịch gồm Amoni Photphat và Amoni Sunphat. Dịch phản ứng này tiếp tục được phun lên lớp nguyên liệu rắn



30-40%

Tổng công suất

mịn, kết lại thành hạt lớn hơn trong thùng quay tạo hạt. Từ thùng quay tạo hạt, sản phẩm được đưa đến thiết bị sấy khô, sàng phân loại hạt và kiểm tra chất lượng. Sản phẩm đạt kích cỡ, chất lượng quy định tiếp tục được làm nguội, bọc hạt và đóng bao. Nhà máy hoạt động theo công nghệ này cho ra sản phẩm NPK cao cấp, nhưng đòi hỏi vốn đầu tư lớn và có lợi thế về nguồn nguyên liệu. Sản phẩm NPK công nghệ hóa học có hạt tròn đều, đồng nhất, cứng và chậm tan tốt hơn nhiều so với các công nghệ khác. Một số sản phẩm mà công nghệ hóa học có thể sản xuất: 15 - 15 - 15, 20 - 20 - 0, 20 - 20 - 15, 18 - 46 - 0 (DAP), 16 - 16 - 8 + 13S, 13 - 25 - 5 + TE, 10 - 25 - 5 + TE, 13 - 24 - 12 + TE, 10 - 25 - 20 + TE,...

Ở Việt Nam hiện nay chưa có Nhà máy sản xuất NPK 1 hạt theo công nghệ hóa học. Đó còn là thách thức lớn đối với các nhà sản xuất trong nước cho dù có cơ hội tiêu thụ đáp ứng nhu cầu trong nước, thay thế hàng nhập khẩu và còn có thể xuất khẩu. Năm 2012, Việt Nam nhập khẩu gần 400 nghìn tấn NPK chất lượng cao từ các nước Philippines, Nga, Na Uy, Bỉ, ... và xuất khẩu lên đến 273 nghìn tấn các loại, chủ yếu đến thị trường Thái Lan và các nước Châu Phi.

Giới thiệu về sản phẩm NPK Phú Mỹ và dự án Nhà máy NPK Phú Mỹ:

Theo dự báo nhu cầu tiêu thụ phân NPK giai đoạn 2013 - 2039, nhu cầu phân NPK trong nước ngày càng tăng, ước tính hơn 4,6 triệu tấn vào năm 2020 và khoảng 5,9 triệu tấn vào năm 2039.



60-70%

Tổng công suất

Xuất phát từ xu hướng thị trường cho thấy trong nước cần có nhà máy sản xuất NPK công nghệ hóa học để đáp ứng nhu cầu sử dụng phân bón chất lượng cao, thay thế sản phẩm có công nghệ thô sơ, lạc hậu, thay thế nguồn hàng nhập khẩu, tăng khả năng xuất khẩu và củng cố vị thế Nhà máy NPK công nghệ hóa học đầu tiên ở Việt Nam (cơ hội tăng khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp và dẫn dắt thị trường). Đó là một số lý do cơ bản để dự án Nhà máy NPK Phú Mỹ chọn sử dụng công nghệ hóa học - công nghệ hiện đại nhất hiện nay.

Cùng với việc triển khai dự án xây dựng Nhà máy NPK Phú Mỹ trong thời gian tới và đáp ứng nhu cầu sử dụng phân bón NPK chất lượng cao, hiện nay PVFCCo đã và đang nhập khẩu một số dòng sản phẩm NPK công nghệ hóa học có công thức và đặc tính tương tự với dây sản phẩm dự kiến của nhà máy NPK Phú Mỹ sau này, như 16 - 16 - 8 + 13S + TE; 12 - 10 - 9 + TE; 15 - 15 - 15; 25 - 9 - 9; 12 - 10 - 9 + TE; 15 - 8 - 20 + 20S... để chuẩn bị thị trường và để bà con nông dân bắt đầu tiếp cận sử dụng.

Khi đi vào hoạt động, nhà máy NPK Phú Mỹ sẽ cho ra đời các sản phẩm NPK mang thương hiệu NPK Phú Mỹ có chất lượng vượt trội với nhiều công thức khác nhau phù hợp với từng vùng đất và từng loại cây trồng. Đặc điểm của NPK Phú Mỹ là loại một hạt, một màu nhưng vẫn chứa đủ 3 yếu tố Đạm, Lân, Kali và các nguyên tố trung vi lượng cần thiết như lưu huỳnh, magie, canxi, silic, bo, kẽm... trong 1 hạt phân. Các thành phần này sẽ được phối trộn, phân chia theo tỷ lệ hợp lý để mang lại hiệu quả cao để cho từng loại cây trồng theo từng vùng đất. Các chất TE sẽ giúp chống khô cành, vàng lá, rụng hoa, rụng trái trên cây cà phê, điều, hồ tiêu, giúp tăng khả năng chống chịu sâu bệnh, nâng cao năng suất và phẩm chất nông sản.

273

nghìn tấn NPK xuất khẩu
năm 2012

400

nghìn tấn NPK nhập khẩu
năm 2012



PVFCCo ĐÓNG VAI TRÒ NGÀY CÀNG TÍCH CỰC TRONG IFA

Thông tin về IFA



540
thành viên



85
quốc gia

trong đó một nửa các thành viên thuộc các nước đang phát triển. Các thành viên IFA hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, phân phối các loại phân bón và nguyên liệu sản xuất phân bón.



170 triệu tấn/năm
phân bón dinh dưỡng phục vụ cho ngành lương thực toàn cầu.

THÀNH VIÊN IFA KHU VỰC ĐÔNG

Ả GÔM: Nhật Bản, Hàn Quốc, Mông Cổ và 10 nước ASEAN. Phó Chủ tịch phụ trách khu vực của IFA sẽ đại diện cho các nhà sản xuất, kinh doanh phân bón trong khu vực tư vấn cung cấp thông tin, đóng góp ý kiến để hoàn thiện các chiến lược hoạt động của IFA cũng như đại diện cho IFA tăng cường hình ảnh, hoạt động của Hiệp hội trong khu vực.



Trong các ngày 26/5/2014 đến 28/5/2014 tại Sydney - Australia, Hiệp hội Phân bón Thế giới đã tổ chức Hội nghị thường niên lần thứ 82 với sự tham gia của hơn 1.100 đại biểu đến từ hàng trăm công ty và các tổ chức hoạt động trong ngành phân bón khắp nơi trên thế giới. Hội nghị đánh giá những kết quả đã đạt được của ngành sản xuất phân bón năm 2013, đồng thời thảo luận và đưa ra những đánh giá, phân tích và dự báo ngành trong thời gian sắp tới. Đoàn đại biểu PVFCCo do ông Cao Hoài Dương dẫn đầu đã đến tham dự và làm việc tại Hội nghị.

Đối với PVFCCo, năm 2014 đánh dấu cột mốc 10 năm tham gia IFA với tư cách thành viên đầy đủ. Đặc biệt, tại Hội nghị lần này, IFA đã chính thức bổ nhiệm ông Cao Hoài Dương, Tổng giám đốc PVFCCo đảm nhận chức vụ Phó Chủ tịch IFA phụ trách khu vực Đông Á (gồm các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan, Việt Nam, Brunei, Campuchia, Lào, Mông Cổ, Myanmar).

Đây là bước chính thức bổ nhiệm và ra mắt sau khi Hội đồng IFA đã bổ nhiệm làm thời ông Cao Hoài Dương vào chức vụ Phó Chủ tịch IFA trong khuôn khổ Hội nghị vào tháng 11/2013. Phó Chủ tịch phụ trách khu vực của IFA sẽ đại diện cho các nhà sản xuất, kinh doanh phân bón trong khu vực tư vấn, cung cấp thông tin, đóng góp ý kiến để hoàn thiện các chiến lược hoạt động của IFA cũng như đại diện cho IFA nhằm tăng cường hình ảnh, hoạt động của Hiệp hội trong khu vực.

Tại Hội nghị, đoàn đại biểu của PVFCCo cũng đã tham dự các buổi thảo luận nhóm, thảo luận chuyên đề liên quan đến 3 nhóm chất dinh dưỡng chủ yếu cho cây trồng là Nitơ, Photpho và Kali. Trong các buổi thảo luận, các đề tài được tập trung chủ yếu vào việc phân tích, đánh giá năng lực sản xuất, khả năng cung ứng cũng như nhu cầu tiêu thụ của các nhóm phân bón có chứa 3 loại dưỡng chất nói trên.



International
Fertilizer Industry
Association



Ngoài ra, tại Hội nghị lần này, PVFCCo cũng đồng ý tiếp tục tham gia vào IFA Strategic Task Force Team – nhóm hành động gồm có các thành viên Hội đồng IFA nhằm hỗ trợ tổ chức này trong việc tìm kiếm và đưa ra các chiến lược hành động mới hướng đến 3 mục tiêu chính gồm có: kết nối sâu và rộng hơn tới mỗi thành viên; phân tích và vạch ra những vấn đề mang tính khu vực một cách chính xác hơn và đưa ra những quyết định hiệu quả hơn, minh bạch hơn.

Bên cạnh đó, trong khuôn khổ Hội nghị lần này, đoàn đại biểu PVFCCo đã có các cuộc gặp với các đối tác: Uralkali, Mitsubishi, Willsion, CF Industries, Sojitz....

PVFCCo TỔ CHỨC TẬP HUẤN CHO CÁN BỘ NÔNG NGHIỆP

Trong tháng 06/2014, Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí (PVFCCo) đã tổ chức 2 chuyến thăm quan, tập huấn tại Viện lúa Quốc tế (IRRI) tại Philippines và Trung tâm nghiên cứu và phát triển cây lương thực Indonesia (ICFORD) cho hơn 60 cán bộ nông nghiệp từ khắp các tỉnh thành trên cả nước. Chuyến đi thực sự có ý nghĩa khi đoàn công tác đã được cập nhật, hướng dẫn các thông tin, kiến thức mới trong nông nghiệp do chính các Giáo sư, Tiến sĩ đầu ngành, những người có nhiều năm kinh nghiệm tại IRRI, ICFORD và Việt Nam trình bày.



PHÂN BÓN PHÚ MỸ

Cho mùa bội thu



SẢN PHẨM CỦA:

TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. HCM - Tel: (84.8) 3825 6258 - Fax: (84.8) 3825 6269 - www.dpm.vn

www.dpm.vn